

PHẦN VĂN BẢN KHÁC**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3758/QĐ-UBND

*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 7 năm 2016***QUYẾT ĐỊNH****Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Y tế được chuẩn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh****CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính trọng tâm năm 2015;

Thực hiện Quyết định số 1050/QĐ-UBND ngày 31/01/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố năm 2015;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 5301/TTr-STP ngày 30 tháng 6 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 163 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế được chuẩn hóa tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Danh mục và Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tại địa chỉ <http://vpub.hochiminhcity.gov.vn/portal/Home/danh-muc-tthc/default.aspx>.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các Quyết định công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Y tế đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố công bố trước đây.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH**Nguyễn Thành Phong**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3758/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2016
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh:

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh	
1	Thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền Sở Y tế.
2	Thủ tục Cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc bị hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề trong trường hợp: Chứng chỉ hành nghề cấp không đúng thẩm quyền; Chứng chỉ hành nghề có nội dung trái pháp luật.
3	Thủ tục Cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề trong trường hợp: - Người hành nghề không hành nghề trong thời hạn 02 năm liên tục; - Người hành nghề được xác định có sai sót chuyên môn kỹ thuật gây hậu quả nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng người bệnh; - Người hành nghề không cập nhật kiến thức y khoa liên tục trong thời gian 02 năm liên tiếp; - Người hành nghề không đủ sức khỏe để hành nghề; - Người hành nghề thuộc một trong các đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 18 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
4	Thủ tục Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
5	Thủ tục Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.
6	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động đối với bệnh viện trên đại bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.

7	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.
8	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động đối với phòng khám chuyên khoa
9	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm
10	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
11	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền
12	Thủ tục Điều chỉnh Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức, nhân sự hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn (Áp dụng cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của SYT và bệnh viện tư nhân, bệnh viện trực thuộc các bộ, ngành khác đã được Bộ trưởng BYT cấp giấy phép hoạt động)
13	Thủ tục Đề nghị Phê duyệt danh mục kỹ thuật lần đầu
14	Thủ tục Đề nghị Phê duyệt danh mục kỹ thuật bổ sung
15	Thủ tục Cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn
16	Thủ tục Cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn
17	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ
18	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu khi thay đổi địa điểm
19	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu trong trường hợp Giấy phép hoạt động mất, hỏng, rách
20	Thủ tục Cho phép cá nhân trong nước, nước ngoài tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo
21	Thủ tục Cho phép Đoàn khám bệnh, chữa bệnh trong nước, nước ngoài, đội khám bệnh, chữa bệnh chữ thập đỏ lưu động tổ chức khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo
22	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế, bệnh viện tư nhân hoặc thuộc các Bộ khác (trừ các bệnh viện thuộc Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập

23	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với Phòng khám đa khoa
24	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với phòng khám chuyên khoa
25	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm
26	Thủ tục Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám chữa bệnh
27	Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền
28	Thủ tục Điều chỉnh giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh nhân đạo đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn.
29	Thủ tục Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện việc khám sức khỏe
30	Thủ tục Khám và Cấp Giấy khám sức khỏe người từ đủ 18 (mười tám) tuổi trở lên; người chưa đủ 18 (mười tám) tuổi; người mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự nhưng không thuộc trường hợp KSK định kỳ; người được KSK định kỳ.
31	Thủ tục Cấp chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình (trước và sau ngày 01/01/2016)
32	Thủ tục Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh
33	Thủ tục Cấp lại chứng chỉ hành nghề bác sỹ gia đình đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh
34	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình tư nhân độc lập
35	Thủ tục Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình khi thay đổi địa điểm
36	Thủ tục Cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám bác sỹ gia đình do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền
37	Thủ tục Bổ sung, điều chỉnh phạm vi hoạt động bác sỹ gia đình đối với Phòng khám đa khoa hoặc bệnh viện đa khoa.

38	Thủ tục Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh
39	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng
40	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh. (Trường hợp giấy xác nhận nội dung quảng cáo còn hiệu lực nhưng có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ ra thị trường và không thay đổi nội dung quảng cáo)
41	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hết hiệu lực: <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị thu hồi giấy phép hoạt động hoặc đình chỉ hoạt động; - Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị tước quyền sử dụng giấy phép hoạt động theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; - Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được cấp lại giấy phép hoạt động do thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn có liên quan đến dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh được quảng cáo.
42	Thủ tục Cấp Giấy khám sức khỏe đối với người lái xe
43	Thủ tục Cấp Giấy khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô
44	Thủ tục Công bố cơ sở đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cho người lái xe
45	Thủ tục Cho phép áp dụng thí điểm kỹ thuật mới, phương pháp mới
46	Thủ tục Cho phép áp dụng chính thức kỹ thuật mới, phương pháp mới
II. Lĩnh vực Y Dược học cổ truyền	
1	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho đối tượng đã được chuẩn hóa lương y có đủ các chứng chỉ học phần nhưng chưa được kiểm tra sát hạch theo Thông tư số <u>13/1999/TT-BYT</u> ngày 06 tháng 7 năm 1999 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh hành nghề y dược tư nhân thuộc lĩnh vực hành nghề y, dược cổ truyền (sau đây gọi tắt là Thông tư số <u>13/1999/TT-BYT</u>) trước ngày 30 tháng 6 năm 2004.
2	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho đối tượng đã được Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Sở Y tế tỉnh) cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y, y học cổ truyền, trang thiết bị y tế tư nhân có phạm vi hành nghề khám chữa bệnh bằng y học cổ truyền theo quy định tại Thông tư số <u>07/2007/TT-BYT</u> ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn về hành nghề y, y học cổ truyền và trang thiết bị y tế tư nhân (sau đây viết tắt là Thông tư số <u>07/2007/TT-BYT</u>) nhưng

	không phải là bác sỹ, y sỹ y học cổ truyền và chưa được cấp Giấy chứng nhận là lương y.
3	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho đối tượng đặc cách đã tham gia khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền từ đủ 30 năm trở lên.
4	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận là lương y cho đối tượng có đủ các chứng chỉ học phần quy định tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư số 29/2015/TT-BYT và đã đạt kết quả qua kỳ kiểm tra sát hạch cuối khóa chuẩn hóa lương y do Bộ Y tế tổ chức theo quy định tại Thông tư số <u>13/1999/TT-BYT</u> nhưng chưa được cấp Giấy chứng nhận là lương y.
5	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận là lương y
6	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền
III. Lĩnh vực Dân số và Kế hoạch hóa Gia đình	
1	Thủ tục Cấp Giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ được sinh ra tại nhà hoặc tại nơi khác mà không phải là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
2	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng sinh đối với trường hợp bị nhầm lẫn khi ghi chép Giấy chứng sinh.
3	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng sinh đối với trường hợp bị mất hoặc hư hỏng
4	Thủ tục Cấp Giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ.
IV. Lĩnh vực Tổ chức Cán bộ	
1	Thủ tục Đề nghị bổ nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần.
2	Thủ tục Đề nghị miễn nhiệm giám định viên pháp y và giám định viên pháp y tâm thần
V. Lĩnh vực An toàn Thực phẩm và Dinh dưỡng	
1	Thủ tục cấp mới Giấy Xác nhận bản công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với sản phẩm chưa có quy chuẩn kỹ thuật
2	Thủ tục cấp lại Giấy Xác nhận bản công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm đối với sản phẩm chưa có quy chuẩn kỹ thuật
3	Thủ tục cấp mới Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với sản phẩm đã có quy chuẩn kỹ thuật
4	Thủ tục cấp lại Giấy Tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với sản phẩm đã có quy chuẩn kỹ thuật
5	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm

6	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm
7	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống
8	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống
9	Thủ tục cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với tổ chức và cá nhân theo Thông tư số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT
10	Thủ tục Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với tổ chức và cá nhân theo Thông tư số 47/2014/TT-BYT.
11	Thủ tục cấp mới Giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với: nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; hình thức quảng cáo thông qua hội nghị, hội thảo, sự kiện, giới thiệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm.
12	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; hình thức quảng cáo thông qua hội nghị, hội thảo, sự kiện, giới thiệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm: <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng; - Trường hợp Giấy xác nhận quảng cáo hết hiệu lực sử dụng khi Giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy hoặc giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm hết hiệu lực và không có thay đổi về nội dung quảng cáo
13	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; hình thức quảng cáo thông qua hội nghị, hội thảo, sự kiện, giới thiệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm trường hợp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo còn hiệu lực nhưng có thay đổi về tên, địa chỉ tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ ra thị trường và không thay đổi nội dung quảng cáo
14	Cấp lại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; hình thức quảng cáo thông qua hội nghị, hội thảo, sự kiện, giới thiệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm: <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp 1: Giấy xác nhận quảng cáo hết hiệu lực sử dụng: <ul style="list-style-type: none"> + Doanh nghiệp bị thu hồi giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm; + Sản phẩm, hàng hoá có những thay đổi về thành phần hoặc công dụng;

	<p>+ Sản phẩm, hàng hóa bị đình chỉ lưu hành hoặc bị thu hồi.</p> <p>- Trường hợp 2: Giấy xác nhận nội dung quảng cáo còn hiệu lực nhưng có thay đổi, bổ sung nội dung quảng cáo, tuy nhiên không thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ ra thị trường.</p>
VI. Lĩnh vực Dược, mỹ phẩm	
1	Thủ tục Trả lại Chứng chỉ hành nghề dược cho cá nhân đăng ký hành nghề do cơ sở kinh doanh thuốc thay đổi người quản lý chuyên môn dược (người quản lý chuyên môn dược đơn phương nộp đơn đề nghị nhận lại bản chính Chứng chỉ hành nghề dược).
2	Thủ tục Trả lại Chứng chỉ hành nghề dược cho cá nhân đăng ký hành nghề khi cơ sở kinh doanh thuốc chấm dứt hoạt động kinh doanh.
3	Thủ tục Trả lại Chứng chỉ hành nghề dược cho cá nhân đăng ký hành nghề xin cấp lại Chứng chỉ hành nghề (đối với các Chứng chỉ đã cấp có thời hạn 5 năm).
4	Thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề dược đối với công dân Việt Nam
5	Thủ tục Cấp Chứng chỉ hành nghề dược tại Việt Nam cho cá nhân người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài
6	Thủ tục Cấp lại Chứng chỉ hành nghề dược do bị mất, hỏng, rách nát; hết hiệu lực (đối với các Chứng chỉ đã cấp có thời hạn 5 năm); thay đổi thông tin của cá nhân đăng ký hành nghề dược trên Chứng chỉ hành nghề dược
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc
8	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc do bị mất, hỏng, rách nát; thay đổi người quản lý chuyên môn về dược; thay đổi tên cơ sở kinh doanh thuốc nhưng không thay đổi địa điểm kinh doanh; thay đổi địa điểm trụ sở đăng ký kinh doanh trong trường hợp trụ sở đăng ký kinh doanh không phải là địa điểm hoạt động kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc.
9	Thủ tục gia hạn Giấy Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc (GCN ĐĐKKDT) có thời hạn 05 năm kể từ ngày cấp.
10	Thủ tục đề nghị bổ sung phạm vi kinh doanh trong Giấy Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc (GCN ĐĐKKDT).
11	Thủ tục Cấp mới Giấy chứng nhận “Thực hành tốt nhà thuốc” (GPP)
12	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận “Thực hành tốt nhà thuốc” (GPP)
13	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đạt nguyên tắc “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP) - Trường hợp đăng ký kiểm tra lần đầu:
14	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đạt nguyên tắc “Thực hành tốt phân phối

	thuốc” (GDP) - Trường hợp đăng ký tái kiểm tra
15	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đạt nguyên tắc “Thực hành tốt phân phối thuốc” (GDP) - Trường hợp thay đổi/bổ sung phạm vi kinh doanh, thay đổi địa điểm kinh doanh, kho bảo quản
16	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đạt nguyên tắc “Thực hành tốt bảo quản thuốc” (GSP) - Trường hợp đăng ký kiểm tra lần đầu
17	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đạt nguyên tắc “Thực hành tốt bảo quản thuốc” (GSP) - Trường hợp đăng ký tái kiểm tra
18	Thủ tục Đề nghị thẩm định điều kiện sản xuất thuốc từ dược liệu và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc
19	Thủ tục Gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở sản xuất thuốc từ dược liệu
20	Thủ tục Đề nghị bổ sung phạm vi kinh doanh và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở sản xuất thuốc từ dược liệu
21	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn, bán lẻ dược liệu
22	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn, bán lẻ dược liệu do bị mất, hỏng, rách nát; thay đổi người quản lý chuyên môn về dược; thay đổi tên cơ sở kinh doanh thuốc nhưng không thay đổi địa điểm kinh doanh; thay đổi địa điểm trụ sở đăng ký kinh doanh trong trường hợp trụ sở đăng ký kinh doanh không phải là địa điểm hoạt động kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc.
23	Thủ tục gia hạn Giấy Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn, bán lẻ dược liệu có thời hạn 05 năm kể từ ngày cấp.
24	Thủ tục đề nghị bổ sung phạm vi kinh doanh trong Giấy Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với cơ sở bán buôn, bán lẻ dược liệu
25	Thủ tục Đăng ký thuốc sản xuất trong nước (theo Phụ lục V): <ul style="list-style-type: none"> - Thuốc bôi ngoài da thông thường: cồn Ethanol, dung dịch ASA, cồn iod, cồn BSI, dung dịch/mỡ DEP, nước Oxy già, thuốc đỏ, dung dịch xanh methylen ; - Thuốc bột ra lẻ thông thường: Glucose, Thuốc tím ; - Thuốc vệ sinh ngoài da (thuốc rửa phụ khoa), vệ sinh răng miệng (nước súc miệng).
26	Thủ tục Dự trữ thuốc thành phẩm gây nghiện, thuốc thành phẩm hướng tâm thần, thuốc thành phẩm tiền chất cho công ty bán buôn, cơ sở bán lẻ thuốc, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong và ngoài ngành (trừ các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Giao thông Vận tải), cơ sở nghiên cứu, cơ sở đào tạo

	chuyên ngành Y- dược.
27	Thủ tục Đăng ký hội thảo giới thiệu thuốc cho cán bộ y tế
28	Thủ tục Cấp thẻ Người giới thiệu thuốc có trình độ chuyên môn đại học
29	Thủ tục Cấp thẻ Người giới thiệu thuốc có trình độ chuyên môn trung học
30	Thủ tục Công bố sản phẩm mỹ phẩm sản xuất tại Việt Nam (tại thành phố Hồ Chí Minh)
31	Thủ tục Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm
32	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp bị mất hoặc bị hư hỏng.
33	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hết hiệu lực sử dụng (Số tiếp nhận phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm đã hết hiệu lực)
34	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp giấy xác nhận nội dung quảng cáo còn hiệu lực nhưng có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm đưa sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ ra thị trường và không thay đổi nội dung quảng cáo
35	Thủ tục Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo mỹ phẩm trong trường hợp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hết hiệu lực: <ul style="list-style-type: none"> - Mỹ phẩm bị đình chỉ lưu hành hoặc bị thu hồi hoặc bị rút số tiếp nhận phiếu công bố; - Có những thay đổi về thông tin ảnh hưởng đến tính an toàn và chất lượng của mỹ phẩm.
36	Thủ tục Cấp phép nhập khẩu thuốc viện trợ, viện trợ nhân đạo đối với cơ sở tiếp nhận viện trợ trực thuộc tỉnh và thuốc nhận viện trợ là các thuốc Generic.
37	Thủ tục Kê khai lại giá thuốc sản xuất tại Việt Nam đối với cơ sở có trụ sở sản xuất thuốc đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố
38	Thủ tục Cho phép xuất khẩu, nhập khẩu thuốc theo đường phi mậu dịch
VII. Lĩnh vực Y tế Dự phòng	
1	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I
2	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp II
3	Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận phòng xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I và II (đối với trường hợp Giấy chứng nhận an toàn sinh học hết hạn; Giấy chứng nhận an toàn sinh học bị hỏng, bị mất; thay đổi tên của cơ sở có phòng xét nghiệm)

4	<p>Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng trong các trường hợp sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở y tế lần đầu đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng; - Hết thời hạn cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng bị thu hồi; - Thay đổi địa điểm, các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự của cơ sở y tế đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng.
5	<p>Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng trong trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn chậm nhất là 60 ngày trước khi giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng hết hiệu lực, cơ sở y tế đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại giấy chứng nhận; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng vẫn còn hiệu lực nhưng bị mất, hỏng và còn thời hạn từ 60 ngày trở lên; - Thay đổi tên của cơ sở y tế đã được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng khi giấy chứng nhận đủ điều kiện tiêm chủng còn thời hạn từ 60 ngày trở lên trong trường hợp địa điểm, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự không thay đổi.
6	<p>Thủ tục Công bố phòng xét nghiệm(không thuộc các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh) đủ điều kiện thực hiện xét nghiệm sàng lọc HIV</p>
7	<p>Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế</p>
8	<p>Thủ tục cấp lại Giấy phép hoạt động đối với cơ sở điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế, trong trường hợp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mất giấy phép hoạt động hoặc có giấy phép hoạt động bị hư hỏng; - Thay đổi địa điểm hoạt động, cơ sở điều trị bị thu hồi giấy phép hoạt động.
9	<p>Thủ tục đăng ký tham gia điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện đối với người nghiện chất dạng thuốc phiện đang cư trú tại cộng đồng</p>
10	<p>Thủ tục chuyển việc điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế</p>
11	<p>Thủ tục thay đổi cơ sở điều trị cho bệnh nhân nghiện chất dạng thuốc phiện</p>
12	<p>Thủ tục cấp giấy chứng nhận bị phơi nhiễm với HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp</p>
13	<p>Thủ tục cấp giấy chứng nhận bị nhiễm HIV do tai nạn rủi ro nghề nghiệp</p>

14	Thủ tục cấp thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng.
15	Thủ tục cấp lại thẻ nhân viên tiếp cận cộng đồng.
16	Thủ tục cấp giấy phép vận chuyển hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.
17	Thủ tục thông báo hoạt động đối với tổ chức tư vấn về phòng, chống HIV/AIDS.
18	Thủ tục Duyệt dự trừ và phân phối thuốc Methadone
VIII. Lĩnh vực Giám định Y khoa	
1	Thủ tục Cho phép các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được phép can thiệp y tế để xác định lại giới tính.
2	Thủ tục Xác định lại giới tính đối với người từ đủ 16 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi
3	Thủ tục Xác định lại giới tính đối với người chưa đủ 16 tuổi
4	Thủ tục Xác định lại giới tính đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên
5	Thủ tục Khám giám định y khoa đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng
6	Thủ tục Khám giám định y khoa đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học và con đẻ của họ đã được công nhận và đang hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trước ngày 01 tháng 9 năm 2012.
7	Thủ tục Khám giám định đối với Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP
8	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận mắc bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học.
9	Thủ tục Khám giám định đối với trường hợp Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không đưa ra được kết luận về mức độ khuyết tật.
10	Thủ tục Khám giám định đối với trường hợp người khuyết tật hoặc đại diện hợp pháp của người khuyết tật không đồng ý với kết luận của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật.
11	Thủ tục Khám giám định đối với trường hợp có bằng chứng xác thực về

	việc xác định mức độ khuyết tật của Hội đồng xác định mức độ khuyết tật không khách quan, không chính xác.
12	Thủ tục Khám giám định phúc quyết.
13	Thủ tục Khám giám định thương tật lần đầu
14	Thủ tục Khám giám định đối với trường hợp đã được xác định tỷ lệ tạm thời, trường hợp bổ sung vết thương.
15	Thủ tục Khám giám định đối với trường hợp vết thương còn sót
16	Thủ tục Khám giám định đối với trường hợp vết thương tái phát.
17	Thủ tục Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động
18	Thủ tục Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp
19	Thủ tục Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí trước tuổi quy định
20	Thủ tục Khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất.
21	Thủ tục Khám giám định tai nạn lao động tái phát.
22	Thủ tục Khám giám định bệnh nghề nghiệp tái phát.
23	Thủ tục Khám giám định tổng hợp.
24	Thủ tục Khám giám định để hưởng trợ cấp mất sức lao động đối với người đang hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng theo Nghị định 60/NĐ-CP ngày 01/3/1990 của Hội đồng Bộ Trưởng (nay là Chính phủ)
25	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế thi thể, hài cốt, tro cốt
26	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận tiêm chủng quốc tế hoặc áp dụng biện pháp dự phòng
27	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận kiểm tra và xử lý y tế mẫu vi sinh y học, sản phẩm sinh học, mô, bộ phận cơ thể người
28	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch y tế tàu thuyền chuyển cảng
29	Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận kiểm tra y tế tàu thuyền nhập cảnh, xuất cảnh
30	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận kiểm tra và xử lý y tế hàng hóa
31	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận xử lý y tế hàng hóa, phương tiện vận tải
32	Thủ tục Cấp giấy chứng nhận miễn xử lý vệ sinh tàu thuyền/Giấy chứng nhận xử lý vệ sinh tàu thuyền

B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân quận - huyện:

STT	Tên thủ tục hành chính
Lĩnh vực An toàn Thực phẩm và Dinh dưỡng	
1	Thủ tục cấp mới Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống
2	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống
3	Thủ tục Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với tổ chức và cá nhân theo Thông tư số 47/2014/TT-BYT.

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ****I. Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh:****1. Cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền Sở Y tế.****a/ Trình tự thực hiện :**

- **Bước 1:** Cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có văn bản thông báo cho người đề nghị để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể là bổ sung thêm những tài liệu nào, sửa đổi nội dung gì.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Y tế xem xét và thẩm định hồ sơ để cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, nếu không cấp Chứng chỉ hành nghề Sở Y tế phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế.

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề (theo mẫu) và hai ảnh màu 04 x 06 cm được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp đơn;

+ Bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề, cụ thể như sau:

- Văn bằng chuyên môn y.

- Văn bằng hoặc giấy chứng nhận trình độ chuyên môn đối với lương y hoặc giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền hoặc phương pháp khám bệnh, chữa bệnh gia truyền do Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là tỉnh) cấp;

- Văn bằng chuyên môn của kỹ thuật viên: tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành kỹ thuật y học; nếu tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành hóa học, sinh học, dược sĩ đại học từ trước ngày Thông tư 41/2015/TT-BYT có hiệu lực thì phải có chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học (xét nghiệm), thời gian học tối thiểu 3 tháng tại các đơn vị đã được cấp mã số đào tạo liên tục và thẩm định chương trình đào tạo theo quy định tại Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế; trường hợp chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đào tạo đã được cấp trước ngày Thông tư số 22/2013/TT-BYT có hiệu lực thì phải do cơ sở có chức năng đào tạo, cấp chứng chỉ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép;

- Văn bằng của bác sĩ y học dự phòng;

- Trường hợp người tốt nghiệp cử nhân y khoa trình độ đại học do nước ngoài cấp gồm: cử nhân lâm sàng, cử nhân nội khoa và ngoại khoa, cử nhân điều trị học (y đa khoa), cử nhân Trung Y (Y học cổ truyền), cử nhân Răng Hàm Mặt, cử nhân Răng (Nha sĩ) phải có văn bằng, chứng chỉ sau đây:

- Tốt nghiệp trước ngày 01 tháng 01 năm 2012: có bằng cử nhân y khoa trong trường hợp nước cấp bằng có Hiệp định ký kết với Việt Nam về việc công nhận văn bằng tương đương hoặc có bằng cử nhân y khoa và văn bản công nhận của Cục Khảo thí, Bộ Giáo dục và Đào tạo trong trường hợp nước cấp bằng chưa có Hiệp định ký kết với Việt Nam về việc công nhận văn bằng tương đương; Văn bằng, chứng chỉ chuyên môn y tế đào tạo bổ sung theo ngành, chuyên ngành phù hợp, có thời gian đào tạo cộng dồn tối thiểu là 12 tháng tại Trường Đại học y, dược hoặc bệnh viện đa khoa, chuyên khoa Trung ương của Việt Nam;

•• Tốt nghiệp sau ngày 01 tháng 01 năm 2012: có bằng cử nhân y khoa trong trường hợp nước cấp bằng có Hiệp định ký kết với Việt Nam về việc công nhận văn bằng tương đương hoặc có bằng cử nhân y khoa và văn bản công nhận của Cục Khảo thí, Bộ Giáo dục và Đào tạo trong trường hợp nước cấp bằng chưa có Hiệp định ký kết với Việt Nam về việc công nhận văn bằng tương đương; Giấy chứng nhận hoàn thành khóa học bổ sung theo ngành, chuyên ngành phù hợp, thời gian đào tạo tối thiểu là 12 tháng tại trường đại học y, dược của Việt Nam đã được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ đào tạo mã ngành tương ứng theo chương trình đào tạo bổ sung cho từng ngành theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế.

• Trường hợp mất văn bằng chuyên môn thì phải có giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc bản sao chứng thực giấy chứng nhận thay thế bằng tốt nghiệp do cơ sở đào tạo nơi cấp văn bằng chuyên môn cấp;

+ Một trong các giấy tờ xác nhận quá trình thực hành sau đây:

• Giấy xác nhận quá trình thực hành theo quy định tại Điều 18 Thông tư 41/2011/TT-BYT bằng bác sĩ nội trú, bằng chuyên khoa cấp I, bằng chuyên khoa cấp II, chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận chuyên khoa định hướng có tổng số thời gian thực hành quy đổi phải đủ theo quy định tại Điều 24 Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Trường hợp thời gian đào tạo chuyên khoa định hướng không đủ thời gian theo quy định tại Điều 24 Luật khám bệnh, chữa bệnh thì phải bổ sung giấy xác nhận quá trình thực hành để đủ thời gian thực hành theo quy định tại Điều 24 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

+ Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế cấp;

+ Phiếu lý lịch tư pháp;

+ Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) nơi người hành nghề cư trú. Đối với người hành nghề đang làm việc tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thì sơ yếu lý lịch phải có xác nhận của thủ trưởng đơn vị nơi công tác. Sơ yếu lý lịch thực hiện (theo mẫu). Sơ yếu lý lịch có giá trị trong thời hạn 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

* Ghi chú:

Các giấy tờ có trong hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại hoặc điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề quy định nộp bản sao có chứng thực có thể áp dụng một trong các hình thức sau đây:

+ Bản sao có chứng thực;

+ Bản sao và xuất trình bản gốc để người tiếp nhận hồ sơ đối chiếu, kiểm tra, ký xác nhận lên bản sao khi nộp hồ sơ trực tiếp.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

d/ Thời hạn giải quyết: 60 ngày tính từ ngày nhận đủ hồ sơ. Trường hợp cần xác minh đối với người được đào tạo ở nước ngoài hoặc có chứng chỉ hành nghề do nước ngoài cấp thì thời hạn có thể kéo dài hơn nhưng không quá 180 ngày.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ hành nghề hoặc văn bản từ chối

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh chữa bệnh (theo mẫu);

- Giấy xác nhận quá trình thực hành (theo mẫu);

- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).

i/ Lệ phí:

- Phí thẩm định cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 360.000đồng/lần;

- Lệ phí cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 190.000đồng/ Chứng chỉ.

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Điều kiện để cấp chứng chỉ hành nghề đối với người Việt Nam:

+ Có một trong các văn bằng, giấy chứng nhận sau đây phù hợp với hình thức hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

- Văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam;

- Giấy chứng nhận là lương y;

- Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền.

- + Có văn bản xác nhận quá trình thực hành, trừ trường hợp là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền;

- + Có giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

- + Không thuộc trường hợp đang trong thời gian bị cấm hành nghề, cấm làm công việc liên quan đến chuyên môn y, được theo bản án, quyết định của Tòa án; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang trong thời gian chấp hành bản án hình sự, quyết định hình sự của tòa án hoặc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh; đang trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên có liên quan đến chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.

- + Yêu cầu về xác nhận quá trình thực hành: Người có văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam, trước khi được cấp chứng chỉ hành nghề, phải qua thời gian thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sau đây:

- 18 tháng thực hành tại bệnh viện, viện nghiên cứu có giường bệnh (sau đây gọi chung là bệnh viện) đối với bác sỹ;

- 12 tháng thực hành tại bệnh viện đối với y sỹ;

- 09 tháng thực hành tại bệnh viện có khoa phụ sản hoặc tại nhà hộ sinh đối với hộ sinh viên;

- 09 tháng thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đối với điều dưỡng viên, kỹ thuật viên.

I/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2011;

- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;

- Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016;

- Thông tư số 03/2013/TT-BTC ngày 08/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định phí thẩm định kinh doanh thương mại có điều kiện; thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề y, dược; lệ phí cấp giấy phép xuất, nhập khẩu trang thiết bị, dược phẩm; cấp chứng chỉ hành nghề y; cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2013;

PHỤ LỤC 1

Mẫu đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2015/TT - BHYT
Ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Mẫu 01

Áp dụng đối với người Việt Nam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....¹, ngày..... tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi:²

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Chỗ ở hiện nay: ³

Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Điện thoại: Email (nếu có):

Văn bằng chuyên môn:⁴

Phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị cấp:

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

- | | |
|--|--------------------------|
| 1. Bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn | <input type="checkbox"/> |
| 2. Văn bản xác nhận quá trình thực hành | <input type="checkbox"/> |
| 3. Phiếu lý lịch tư pháp | <input type="checkbox"/> |
| 4. Sơ yếu lý lịch | <input type="checkbox"/> |
| 5. Giấy chứng nhận sức khỏe | <input type="checkbox"/> |
| 6. Hai ảnh màu 04cm x 06cm | <input type="checkbox"/> |

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(ký và ghi rõ họ, tên)

¹ Địa danh

² Tên cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề

³ Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

⁴ Văn bằng chuyên môn ghi theo đối tượng quy định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa bệnh hoặc giấy chứng nhận trình độ chuyên môn đối với lương y hoặc giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền hoặc phương pháp chữa bệnh gia truyền do Bộ Y tế cấp hoặc Sở Y tế cấp phù hợp để đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề

PHỤ LỤC 10

Mẫu giấy xác nhận thời gian thực hành
*(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT - BHYT
 ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

.....⁵
⁶
 Số: /GXNTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...⁷..., ngày tháng năm 20....

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

.....⁸..... xác nhận:

Ông/ bà:
 Ngày, tháng, năm sinh:
 Chỗ ở hiện nay: ⁹
 Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:
 Văn bằng chuyên môn: ¹⁰ Năm tốt nghiệp:
 đã thực hành tại.....¹¹..... và đạt kết quả như sau:
 1. Thời gian thực hành: ¹²
 2. Năng lực chuyên môn: ¹³
 3. Đạo đức nghề nghiệp: ¹⁴

GIÁM ĐỐC

(ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

⁵ Tên cơ quan chủ quản của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

⁶ Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

⁷ Địa danh

⁸ Đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

⁹ Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú

¹⁰ Ghi theo đơn của người đăng ký thực hành.

¹¹ Giống như mục 2

¹² Ghi cụ thể thời gian thực hành từ ngày tháng ... năm.... đến ngày.... tháng ... năm...

¹³ Nhận xét cụ thể về khả năng thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo chuyên khoa đăng ký thực hành

¹⁴ Nhận xét cụ thể về giao tiếp, ứng xử của người đăng ký thực hành đối với đồng nghiệp và người bệnh.

PHỤ LỤC SỐ 2**MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHỎE**

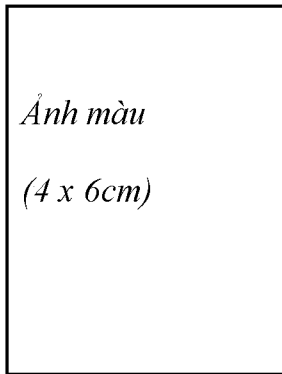
(Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2007/TT-BYT ngày 21/11/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

BỘ Y TẾ

Sở Y tế:

Đơn vị:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHỎE

Họ và tên (viết chữ in hoa):

Giới: Nam nữ Sinh ngày/tháng/năm .../.../.....

Số CMND hoặc hộ chiếu: cấp ngày...../...../..... tại.....

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Đối tượng : 1. Học sinh, sinh viên 2. Người lao động Loại hình khám sức khỏe: 1. Khi làm hồ sơ dự tuyển 2. Khi tuyển dụng 3. Theo yêu cầu

Lý do khám sức khỏe (ghi cụ thể ngành, nghề, công việc ... sẽ theo học hoặc làm việc):

.....

.....

TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh sau đây không: Tăng huyết áp, bệnh tim, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, liệt, bệnh khác...

1 - không 2 - có Ghi cụ thể tên bệnh

Ông (bà) đã/ đang mắc bệnh, tình trạng nào sau đây không?

.....

Bệnh/tình trạng	có	không	Bệnh/tình trạng	có	không
1. Bệnh mắt, thị thực	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	18. Mất ngủ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Bệnh tai, mũi, họng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	19. Phẫu thuật	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Bệnh tim mạch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	20. Động kinh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Cao huyết áp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	21. Chóng mặt/ngất	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Giãn tĩnh mạch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	22. Mất ý thức	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6. Hen, viêm phế quản	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	23. Rối loạn tâm thần	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7. Bệnh máu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	24. Trầm cảm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8. Bệnh đái tháo đường	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	25. Ý định tự tử	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9. Bệnh tuyến giáp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	26. Mất trí nhớ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10. Bệnh tiêu hóa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	27. Rối loạn thăng bằng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
11. Bệnh thận	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	28. Đau đầu nặng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
12. Bệnh ngoài da	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	29. Vận động hạn chế	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
13. Dị ứng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	30. Đau lưng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
14. Bệnh truyền nhiễm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	31. Hút thuốc lá, nghiện rượu, ma túy	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
15. Thoát vị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	32. Rối loạn vận động	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
16. Bệnh sinh dục	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	33. Cắt cụt	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
17. Mang thai	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	34. Gãy xương/ trật khớp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Nếu trả lời bất cứ câu hỏi nào ở trên là “có”, đề nghị mô tả chi tiết:

.....

Câu hỏi khác:

35. Ông (bà) có nhận thấy bản thân có bệnh tật, vấn đề sức khỏe nào không?

Ông (bà) có cảm thấy thật sự khỏe mạnh và phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ được giao không? (KSK theo yêu cầu không phải trả lời câu hỏi này).

36. Ông (bà) có đang uống thuốc điều trị nào không?

.....

37. Ông (bà) đã được tiêm chủng những loại vaccin nào?

.....
.....
Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

Chữ ký của đối tượng khám sức khỏengày....tháng....năm.....

I. KHÁM THỂ LỰC

Chiều cao: _____ cm Mạch: _____ lần/phút

Cân nặng: _____ kg Huyết áp: _____ / _____ mmHg

Vòng ngực trung bình: _____ cm Nhiệt độ: _____ °C

Chỉ số BMI: _____ Nhịp thở: _____ lần/phút

Phân loại sức khỏe: _____ Họ tên bác sĩ khám: _____ ký tên: _____

II. KHÁM LÂM SÀNG

1. Tuần hoàn: _____

Phân loại sức khỏe: _____ Họ tên bác sĩ khám: _____ ký tên: _____

2. Hô hấp: _____

Phân loại sức khỏe: _____ Họ tên bác sĩ khám: _____ ký tên: _____

3. Tiêu hóa: _____

Phân loại sức khỏe: _____ Họ tên bác sĩ khám: _____ ký tên: _____

4. Thận - Tiết niệu - sinh dục: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

5. Thần kinh: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

6. Tâm thần: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

7. Hệ vận động: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

8. Nội tiết: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

9. Da liễu: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

10. Sản phụ khoa: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

11. Mắt

Thị thực: Không kính: Mắt phải: _____ Mắt trái: _____

Có kính Mắt phải: _____ Mắt trái: _____

Các bệnh về mắt: _____

*Phân loại sức khỏe: _____ Họ tên bác sĩ khám: _____ ký tên: _____***12. Tai mũi họng:**

Tai trái: nói thường: _____ m; nói thầm: _____ m

Tai phải: nói thường: _____ m; nói thầm: _____ m

Bệnh về tai mũi họng: _____

*Phân loại sức khỏe: _____ Họ tên bác sĩ khám: _____ ký tên: _____***13. Răng Hàm Mặt:***Phân loại sức khỏe: _____ Họ tên bác sĩ khám: _____ ký tên: _____***III. KHÁM CẬN LÂM SÀNG****1. Xét nghiệm máu**

- Công thức máu: Số lượng HC: _____ Bạch cầu: _____ Tiểu cầu _____

- Đường máu _____

- Khác (nếu có) _____

2. Xét nghiệm nước tiểu:

- Đường: _____ Protein: _____

- Khác (nếu có)

3. Chẩn đoán hình ảnh

- X quang tim phổi: 1 - Bình thường 2 - Không bình thường , ghi cụ thể:

- Khác (nếu có)

Họ tên người ghi kết quả cận lâm sàng: _____ Ký tên: _____

IV. KẾT LUẬN

Dựa vào những lời khai của đối tượng khám sức khỏe, kết quả khám lâm sàng và cận lâm sàng trên đây, tôi xác nhận về sức khỏe của đối tượng khám sức khỏe như sau:

1. Khỏe mạnh Mắc bệnh tên bệnh: _____

2. Đạt sức khỏe loại: _____

3. Hiện tại đủ/không đủ sức khỏe học tập, làm việc cho ngành nghề, công việc (Ghi cụ thể nếu

có), hướng giải quyết (nếu có)

Ngày khám sức khỏe (ngày/tháng/ năm):.../ .../.....

Ngày hết hạn của giấy chứng nhận sức khỏe (ngày/tháng/ năm):.../.../.....

NGƯỜI KÝ GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHỎE

(Chức danh, ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu 04
Mẫu Sơ yếu lý lịch

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh màu
4x6cm
(có đóng dấu
giáp lai của
cơ quan
xác nhận lý
lịch)

SƠ YẾU LÝ LỊCH
TỰ THUẬT

Họ và tên:..... Nam, nữ:

Sinh ngày.....tháng.....năm

Nơi ở đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:

Chứng minh thư nhân dân số:..... Nơi cấp:

Ngày.....tháng.....năm

Số Điện thoại liên hệ: Nhà riêng; Di động.....

Khi cần báo tin cho ai? ở đâu?:

Số hiệu:

Ký hiệu:

Họ và tên: Bí danh:

Tên thường gọi:

Sinh ngày.....tháng.....năm Tại:

Nguyên quán:

 Nơi đăng ký thường trú hiện nay:

 Dân tộc:..... Tôn giáo:
 Thành phần gia đình sau cải cách ruộng đất (hoặc cải tạo công thương nghiệp)

 Thành phần bản thân hiện nay:
 Trình độ văn hoá:.....Ngoại ngữ:
 Trình độ chuyên môn: Loại hình đào tạo.....
 Chuyên ngành đào tạo:
 Kết nạp Đảng cộng sản Việt Nam ngày thángnăm
 Nơi kết nạp:
 Ngày vào Đoàn TNCSHCM ngày tháng năm:
 Nơi kết nạp:
 Tình hình sức khoẻ:.....Cao 1m.....Cân nặng:.....kg
 Nghề nghiệp hoặc trình độ chuyên môn:
 Cấp bậc:.....Lương chính hiện nay:
 Ngày nhập ngũ:.....Ngày xuất ngũ:
 Lý do:

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố: Tuổi Nghề nghiệp
 Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

 Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

 Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

 Họ và tên mẹ:..... Tuổi:..... Nghề nghiệp
 Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc:

Chỗ ở hiện nay:

Họ và tên các con:

1) Tuổi: Nghề nghiệp:

2) Tuổi: Nghề nghiệp:

3) Tuổi: Nghề nghiệp:

4) Tuổi: Nghề nghiệp:

5) Tuổi: Nghề nghiệp:

QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì?

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Khen thưởng:

Kỷ luật:

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và chịu trách nhiệm về những lời khai đó. Nếu sau này cơ quan có thẩm quyền phát hiện vấn đề gì không đúng. Tôi xin chấp hành biện pháp xử lý theo quy định./.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Xác nhận của Thủ trưởng Cơ quan/
Xí nghiệp/ Chủ tịch UBND Xã, Phường

Người khai ký tên

2. Cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc bị hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề trong trường hợp: Chứng chỉ hành nghề cấp không đúng thẩm quyền; Chứng chỉ hành nghề có nội dung trái pháp luật.

a/ Trình tự thực hiện :

- **Bước 1:** Cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có văn bản thông báo cho người đề nghị để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể là bổ sung thêm những tài liệu nào, sửa đổi nội dung gì.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Y tế xem xét và thẩm định hồ sơ để cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Trường hợp không cấp lại Chứng chỉ hành nghề, Sở Y tế phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề (theo mẫu);

+ Hai ảnh 04 x 06 cm được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp đơn.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

d/ Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Chứng chỉ hành nghề hoặc văn bản từ chối

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh chữa bệnh (theo mẫu)

i/ Lệ phí:

- Phí thẩm định cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với trường hợp bị mất, hư hỏng và thu hồi theo quy định tại Điểm a, b Khoản 1 điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh: 150.000 đồng/ lần;

- Lệ phí cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 190.000 đồng/ Chứng chỉ.

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không có

l/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Nghị Định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2011;

- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;

- Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016;

- Thông tư số 03/2013/TT-BTC ngày 08/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính

Quy định phí thẩm định kinh doanh thương mại có điều kiện; thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề y, dược; lệ phí cấp giấy phép xuất, nhập khẩu trang thiết bị, dược phẩm; cấp chứng chỉ hành nghề y; cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2013.

Phụ lục 2**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT - BHYT
ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Mẫu 1

Áp dụng đối với trường hợp người hành nghề bị mất hoặc bị hư hỏng hoặc bị thu hồi theo quy định định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....¹⁵....., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

Kính gửi:¹⁶.....

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Chỗ ở hiện nay:.....

Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu: Số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Điện thoại: Email (nếu có):.....

Bằng cấp chuyên môn:¹⁷.....

Lý do xin cấp lại:

- | | |
|------------------|--------------------------|
| 1. Do bị mất | <input type="checkbox"/> |
| 2. Do bị hư hỏng | <input type="checkbox"/> |
| 3. Do bị thu hồi | <input type="checkbox"/> |

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi.

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(ký và ghi rõ họ, tên)

¹⁵ Địa danh

¹⁶ Tên cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề

¹⁷ Bằng cấp chuyên môn hoặc giấy chứng nhận trình độ chuyên môn đối với lương y hoặc giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền hoặc phương pháp chữa bệnh gia truyền do Bộ Y tế cấp hoặc Sở Y tế cấp phù hợp đề đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

3. Cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề trong các trường hợp:

- Người hành nghề không hành nghề trong thời hạn 02 năm liên tục;
- Người hành nghề được xác định có sai sót chuyên môn kỹ thuật gây hậu quả nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng người bệnh;
- Người hành nghề không cập nhật kiến thức y khoa liên tục trong thời gian 02 năm liên tiếp;
- Người hành nghề không đủ sức khỏe để hành nghề;
- Người hành nghề thuộc một trong các đối tượng quy định tại khoản 4 Điều 18 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

a/ Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

- + Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;
- + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có văn bản thông báo cho người đề nghị để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể là bổ sung thêm những tài liệu nào, sửa đổi nội dung gì.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Y tế xem xét và thẩm định hồ sơ để cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh. Trường hợp không cấp lại Chứng chỉ hành nghề, Sở Y tế phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế.

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại chứng chỉ hành nghề (theo mẫu) và hai ảnh màu 04 x 06 cm được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp đơn;

+ Bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề, cụ thể như sau:

- Văn bằng chuyên môn y.

- Văn bằng hoặc giấy chứng nhận trình độ chuyên môn đối với lương y hoặc giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền hoặc phương pháp khám bệnh, chữa bệnh gia truyền do Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là tỉnh) cấp;

- Văn bằng chuyên môn của kỹ thuật viên: tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành kỹ thuật y học; nếu tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành hóa học, sinh học, được sĩ đại học từ trước ngày Thông tư 41/2015/TT- BYT có hiệu lực thì phải có chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học (xét nghiệm), thời gian học tối thiểu 3 tháng tại các đơn vị đã được cấp mã số đào tạo liên tục và thẩm định chương trình đào tạo theo quy định tại Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế; trường hợp chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đào tạo đã được cấp trước ngày Thông tư số 22/2013/TT-BYT có hiệu lực thì phải do cơ sở có chức năng đào tạo, cấp chứng chỉ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép;

- Văn bằng của bác sĩ y học dự phòng;

- Trường hợp người tốt nghiệp cử nhân y khoa trình độ đại học do nước ngoài cấp gồm: cử nhân lâm sàng, cử nhân nội khoa và ngoại khoa, cử nhân điều trị học (y đa khoa), cử nhân Trung Y (Y học cổ truyền), cử nhân Răng Hàm Mặt, cử nhân Răng (Nha sĩ) phải có văn bằng, chứng chỉ sau đây:

- Tốt nghiệp trước ngày 01 tháng 01 năm 2012: có bằng cử nhân y khoa trong trường hợp nước cấp bằng có Hiệp định ký kết với Việt Nam về việc công nhận văn bằng tương đương hoặc có bằng cử nhân y khoa và văn bản công nhận của Cục Khảo thí, Bộ Giáo dục và Đào tạo trong trường hợp nước cấp bằng chưa có Hiệp định ký

kết với Việt Nam về việc công nhận văn bằng tương đương; Văn bằng, chứng chỉ chuyên môn y tế đào tạo bổ sung theo ngành, chuyên ngành phù hợp, có thời gian đào tạo cộng dồn tối thiểu là 12 tháng tại Trường Đại học y, dược hoặc bệnh viện đa khoa, chuyên khoa Trung ương của Việt Nam;

•• Tốt nghiệp sau ngày 01 tháng 01 năm 2012: có bằng cử nhân y khoa trong trường hợp nước cấp bằng có Hiệp định ký kết với Việt Nam về việc công nhận văn bằng tương đương hoặc có bằng cử nhân y khoa và văn bản công nhận của Cục Khảo thí, Bộ Giáo dục và Đào tạo trong trường hợp nước cấp bằng chưa có Hiệp định ký kết với Việt Nam về việc công nhận văn bằng tương đương; Giấy chứng nhận hoàn thành khóa học bổ sung theo ngành, chuyên ngành phù hợp, thời gian đào tạo tối thiểu là 12 tháng tại trường đại học y, dược của Việt Nam đã được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ đào tạo mã ngành tương ứng theo chương trình đào tạo bổ sung cho từng ngành theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế.

• Trường hợp mất văn bằng chuyên môn thì phải có giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc bản sao chứng thực giấy chứng nhận thay thế bằng tốt nghiệp do cơ sở đào tạo nơi cấp văn bằng chuyên môn cấp;

+ Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế cấp;

+ Phiếu Lý lịch tư pháp;

+ Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) nơi người hành nghề cư trú. Đối với người hành nghề đang làm việc tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thì sơ yếu lý lịch phải có xác nhận của thủ trưởng đơn vị nơi công tác. Sơ yếu lý lịch thực hiện (theo mẫu). Sơ yếu lý lịch có giá trị trong thời hạn 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

+ Giấy chứng nhận đã cập nhật kiến thức y khoa liên tục theo quy định của Bộ Y tế.

* Ghi chú:

Các giấy tờ có trong hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại hoặc điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề quy định nộp bản sao có chứng thực có thể áp dụng một trong các hình thức sau đây:

a) Bản sao có chứng thực;

b) Bản sao và xuất trình bản gốc để người tiếp nhận hồ sơ đối chiếu, kiểm tra,

ký xác nhận lên bản sao khi nộp hồ sơ trực tiếp.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

d/ Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: chứng chỉ hành nghề hoặc văn bản từ chối

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề khám bệnh chữa bệnh (theo mẫu).

i/ Lệ phí:

- Phí thẩm định cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người bị thu hồi theo quy định tại khoản 1 điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh: 360.000đồng/lần;

- Lệ phí cấp, cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: 190.000đồng/ Chứng chỉ.

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Điều kiện để cấp lại chứng chỉ hành nghề đối với người Việt Nam:

+ Có một trong các văn bằng, giấy chứng nhận sau đây phù hợp với hình thức hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

- Văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam;

- Giấy chứng nhận là lương y;

- Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền.

+ Có giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

+ Không thuộc trường hợp đang trong thời gian bị cấm hành nghề, cấm làm công việc liên quan đến chuyên môn y, được theo bản án, quyết định của Tòa án; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang trong thời gian chấp hành bản án hình sự, quyết định hình sự của tòa án hoặc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh; đang trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức

cảnh cáo trở lên có liên quan đến chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự;

+ Có Giấy chứng nhận đã cập nhật kiến thức y khoa liên tục.

I/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Nghị Định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2011;

- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;

- Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016;

- Thông tư số 03/2013/TT-BTC ngày 08/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định phí thẩm định kinh doanh thương mại có điều kiện; thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề y, dược; lệ phí cấp giấy phép xuất, nhập khẩu trang thiết bị, được phẩm; cấp chứng chỉ hành nghề y; cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2013.

Mẫu 02

Áp dụng đối với trường hợp người hành nghề là người Việt Nam bị thu hồi theo quy định tại Điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....¹⁸....., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi:¹⁹.....

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Chỗ ở hiện nay: ²⁰

Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Điện thoại: Email (nếu có):.....

Văn bằng chuyên môn: ²¹

Lý do bị thu hồi chứng chỉ hành nghề:

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1. Bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn
2. Phiếu lý lịch tư pháp (được thực hiện khi Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn triển khai thực hiện Luật lý lịch tư pháp)
4. Sơ yếu lý lịch
5. Giấy chứng nhận đã cập nhật kiến thức y khoa liên tục
6. Hai ảnh 04cm x 06cm

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi.

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(ký và ghi rõ họ, tên)

¹ Địa danh

² Tên cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề

³ Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

⁴ Văn bằng chuyên môn ghi theo đối tượng xin cấp chứng chỉ hành nghề qui định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa bệnh hoặc giấy chứng nhận trình độ chuyên môn đối với lương y hoặc giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền hoặc phương pháp chữa bệnh gia truyền do Bộ Y tế cấp hoặc Sở Y tế cấp phù hợp để đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề

4. Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

a/ Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có văn bản thông báo cho người đề nghị để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể là bổ sung thêm những tài liệu nào, sửa đổi nội dung gì.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Y tế xem xét và thẩm định hồ sơ để điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề. Trường hợp không điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề, Sở Y tế phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế.

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn (theo mẫu) ;

+ Bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị bổ sung;

+ Giấy xác nhận quá trình thực hành phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị bổ sung và thời gian hành nghề theo quy định tại Điều 24 Luật khám bệnh, chữa bệnh.

* Ghi chú:

Các giấy tờ có trong hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại hoặc điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề quy định nộp bản sao có chứng thực có thể áp dụng một trong các hình thức sau đây:

a) Bản sao có chứng thực;

b) Bản sao và xuất trình bản gốc để người tiếp nhận hồ sơ đối chiếu, kiểm tra, ký xác nhận lên bản sao khi nộp hồ sơ trực tiếp.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

d/ Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề hoặc văn bản từ chối.

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn (theo mẫu);

- Giấy xác nhận quá trình thực hành (theo mẫu)

i/ Lệ phí: không có

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không có

l/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Nghị Định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2011;

- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;

- Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

Mẫu 03

**Áp dụng đối với người Việt Nam, người nước ngoài,
người Việt Nam định cư ở nước ngoài**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....²²....., ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Cấp bổ sung (hoặc thay đổi) phạm vi hoạt động chuyên môn
trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

Kính gửi:²³.....

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Chỗ ở hiện nay: ²⁴.....

Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Ngày hết hạn:..... Nơi cấp:
.....

Điện thoại: Email (nếu có):

Văn bằng chuyên môn: ²⁵.....

Phạm vi hoạt động chuyên môn đã được cấp:

Phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị bổ sung/ thay đổi:

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1. Bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn
2. Giấy xác nhận quá trình thực hành
3. Bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề đã được cấp

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp bổ sung/ thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(ký và ghi rõ họ, tên)

²² Địa danh

²³ Tên cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề

²⁴ Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

²⁵ Văn bằng chuyên môn ghi theo đối tượng xin cấp chứng chỉ hành nghề quy định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa bệnh hoặc các văn bằng chuyên môn khác

PHỤ LỤC 10**Mẫu giấy xác nhận thời gian thực hành**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT - BHYT
ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

.....²⁶.....
.....²⁷.....
Số: /GXNTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...²⁸..., ngày tháng năm 20....

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

.....²⁹..... xác nhận:

Ông/ bà:
Ngày, tháng, năm sinh:
Chỗ ở hiện nay: ³⁰
Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp:
Văn bằng chuyên môn: ³¹ Năm tốt nghiệp:
đã thực hành tại.....³²..... và đạt kết quả như sau:
1. Thời gian thực hành: ³³
2. Năng lực chuyên môn: ³⁴
3. Đạo đức nghề nghiệp: ³⁵

GIÁM ĐỐC

(ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

²⁶ Tên cơ quan chủ quản của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

²⁷ Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

²⁸ Địa danh

²⁹ Đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

³⁰ Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú

³¹ Ghi theo đơn của người đăng ký thực hành.

³² Giống như mục 2

³³ Ghi cụ thể thời gian thực hành từ ngày tháng ... năm.... đến ngày.... tháng ... năm...

³⁴ Nhận xét cụ thể về khả năng thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo chuyên khoa đăng ký thực hành

³⁵ Nhận xét cụ thể về giao tiếp, ứng xử của người đăng ký thực hành đối với đồng nghiệp và người bệnh.

5. Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

a/ Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có văn bản thông báo cho người đề nghị để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể là bổ sung thêm những tài liệu nào, sửa đổi nội dung gì.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Y tế xem xét và thẩm định hồ sơ để điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề. Trường hợp không điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề, Sở Y tế phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế.

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn (theo mẫu);

+ Hai ảnh màu 04 x 06 cm được chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp đơn;

+ Bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề, cụ thể như sau:

- Văn bằng chuyên môn y.

- Văn bằng hoặc giấy chứng nhận trình độ chuyên môn đối với lương y hoặc giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền hoặc phương pháp khám bệnh, chữa bệnh gia truyền do Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là tỉnh) cấp;

- Văn bằng chuyên môn của kỹ thuật viên: tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành kỹ thuật y học; nếu tốt nghiệp cử nhân chuyên ngành hóa học, sinh học, dược sĩ đại học từ trước ngày Thông tư 41/2015/TT-BYT có hiệu lực thì phải có chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học (xét nghiệm), thời gian học tối thiểu 3 tháng tại các đơn vị đã được cấp mã số đào tạo liên tục và thẩm định chương trình đào tạo theo quy định tại Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09 tháng 8 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế; trường hợp chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận đào tạo đã được cấp trước ngày Thông tư số 22/2013/TT-BYT có hiệu lực thì phải do cơ sở có chức năng đào tạo, cấp chứng chỉ được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép;

- Văn bằng của bác sĩ y học dự phòng;

- Trường hợp người tốt nghiệp cử nhân y khoa trình độ đại học do nước ngoài cấp gồm: cử nhân lâm sàng, cử nhân nội khoa và ngoại khoa, cử nhân điều trị học (y đa khoa), cử nhân Trung Y (Y học cổ truyền), cử nhân Răng Hàm Mặt, cử nhân Răng (Nha sĩ) phải có văn bằng, chứng chỉ sau đây:

- Tốt nghiệp trước ngày 01 tháng 01 năm 2012: có bằng cử nhân y khoa trong trường hợp nước cấp bằng có Hiệp định ký kết với Việt Nam về việc công nhận văn bằng tương đương hoặc có bằng cử nhân y khoa và văn bản công nhận của Cục Khảo thí, Bộ Giáo dục và Đào tạo trong trường hợp nước cấp bằng chưa có Hiệp định ký kết với Việt Nam về việc công nhận văn bằng tương đương; Văn bằng, chứng chỉ chuyên môn y tế đào tạo bổ sung theo ngành, chuyên ngành phù hợp, có thời gian đào tạo cộng dồn tối thiểu là 12 tháng tại Trường Đại học y, dược hoặc bệnh viện đa khoa, chuyên khoa Trung ương của Việt Nam;

- Tốt nghiệp sau ngày 01 tháng 01 năm 2012: có bằng cử nhân y khoa trong trường hợp nước cấp bằng có Hiệp định ký kết với Việt Nam về việc công nhận văn bằng tương đương hoặc có bằng cử nhân y khoa và văn bản công nhận của Cục Khảo

thí, Bộ Giáo dục và Đào tạo trong trường hợp nước cấp bằng chưa có Hiệp định ký kết với Việt Nam về việc công nhận văn bằng tương đương; Giấy chứng nhận hoàn thành khóa học bổ sung theo ngành, chuyên ngành phù hợp, thời gian đào tạo tối thiểu là 12 tháng tại trường đại học y, dược của Việt Nam đã được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ đào tạo mã ngành tương ứng theo chương trình đào tạo bổ sung cho từng ngành theo hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Trường hợp mất văn bằng chuyên môn thì phải có giấy chứng nhận tốt nghiệp hoặc bản sao chứng thực giấy chứng nhận thay thế bằng tốt nghiệp do cơ sở đào tạo nơi cấp văn bằng chuyên môn cấp;

- + Một trong các giấy tờ xác nhận quá trình thực hành sau đây:

- Giấy xác nhận quá trình thực hành theo quy định tại Điều 18 Thông tư 41/2011/TT-BYT bằng bác sĩ nội trú, bằng chuyên khoa cấp I, bằng chuyên khoa cấp II, chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận chuyên khoa định hướng có tổng số thời gian thực hành quy đổi phải đủ theo quy định tại Điều 24 Luật khám bệnh, chữa bệnh; Trường hợp thời gian đào tạo chuyên khoa định hướng không đủ thời gian theo quy định tại Điều 24 Luật khám bệnh, chữa bệnh thì phải bổ sung giấy xác nhận quá trình thực hành để đủ thời gian thực hành theo quy định tại Điều 24 Luật khám bệnh, chữa bệnh;

- + Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế cấp;

- + Phiếu Lý lịch tư pháp;

- + Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là xã) nơi người hành nghề cư trú. Đối với người hành nghề đang làm việc tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thì sơ yếu lý lịch phải có xác nhận của thủ trưởng đơn vị nơi công tác. Sơ yếu lý lịch thực hiện (theo mẫu). Sơ yếu lý lịch có giá trị trong thời hạn 6 tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề.

* Ghi chú:

Các giấy tờ có trong hồ sơ đề nghị cấp, cấp lại hoặc điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề quy định nộp bản sao có chứng thực có thể áp dụng một trong các hình thức sau đây:

- + Bản sao có chứng thực;

+ Bản sao và xuất trình bản gốc để người tiếp nhận hồ sơ đối chiếu, kiểm tra, ký xác nhận lên bản sao khi nộp hồ sơ trực tiếp.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ).

d/ Thời hạn giải quyết: 60 ngày tính từ ngày nhận đủ hồ sơ

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân.

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định điều chỉnh phạm vi hoạt động chuyên môn trong Giấy phép khám bệnh, chữa bệnh hoặc văn bản từ chối.

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn (theo mẫu);

- Giấy xác nhận quá trình thực hành (theo mẫu);

- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu).

i/ Lệ phí: không có

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Điều kiện để cấp chứng chỉ hành nghề đối với người Việt Nam:

+ Có một trong các văn bằng, giấy chứng nhận sau đây phù hợp với hình thức hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

• Văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam;

• Giấy chứng nhận là lương y;

• Giấy chứng nhận là người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền.

+ Có văn bản xác nhận quá trình thực hành, trừ trường hợp là lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền;

+ Có giấy chứng nhận đủ sức khỏe để hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

+ Không thuộc trường hợp đang trong thời gian bị cấm hành nghề, cấm làm công việc liên quan đến chuyên môn y, được theo bản án, quyết định của Tòa án; đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang trong thời gian chấp hành bản án hình sự,

quyết định hình sự của tòa án hoặc quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở chữa bệnh; đang trong thời gian bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên có liên quan đến chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh; mất hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự;

+ Yêu cầu về xác nhận quá trình thực hành: Người có văn bằng chuyên môn liên quan đến y tế được cấp hoặc công nhận tại Việt Nam, trước khi được cấp chứng chỉ hành nghề, phải qua thời gian thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sau đây:

- 18 tháng thực hành tại bệnh viện, viện nghiên cứu có giường bệnh (sau đây gọi chung là bệnh viện) đối với bác sỹ;

- 12 tháng thực hành tại bệnh viện đối với y sỹ;

- 09 tháng thực hành tại bệnh viện có khoa phụ sản hoặc tại nhà hộ sinh đối với hộ sinh viên;

- 09 tháng thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đối với điều dưỡng viên, kỹ thuật viên.

I/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2011;

- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;

- Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016.

Mẫu 03

**Áp dụng đối với người Việt Nam, người nước ngoài,
người Việt Nam định cư ở nước ngoài**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....³⁶....., ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**Cấp bổ sung (hoặc thay đổi) phạm vi hoạt động chuyên môn
trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

Kính gửi:³⁷.....

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Chỗ ở hiện nay: ³⁸

Hộ chiếu số:..... Ngày cấp:..... Ngày hết hạn:..... Nơi cấp:

.....

Điện thoại: Email (nếu có):

Văn bằng chuyên môn: ³⁹

Phạm vi hoạt động chuyên môn đã được cấp:

Phạm vi hoạt động chuyên môn đề nghị bổ sung/ thay đổi:

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1. Bản sao có chứng thực văn bằng chuyên môn
2. Giấy xác nhận quá trình thực hành
3. Bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề đã được cấp

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp bổ sung/ thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh cho tôi./.

NGƯỜI LÀM ĐƠN

(ký và ghi rõ họ, tên)

³⁶ Địa danh

³⁷ Tên cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề

³⁸ Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

³⁹ Văn bằng chuyên môn ghi theo đối tượng xin cấp chứng chỉ hành nghề quy định tại Điều 17 Luật khám bệnh, chữa bệnh hoặc các văn bằng chuyên môn khác

PHỤ LỤC 10

Mẫu giấy xác nhận thời gian thực hành
(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT - BHYT
ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

.....⁴⁰.....
.....⁴¹.....
Số: /GXNTH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...⁴²..., ngày tháng năm 20....

GIẤY XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

.....⁴³..... xác nhận:

Ông/ bà:

Ngày, tháng, năm sinh:

Chỗ ở hiện nay: ⁴⁴

Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: Ngày cấp: Nơi cấp: ..

Văn bằng chuyên môn: ⁴⁵ Năm tốt nghiệp:

đã thực hành tại.....⁴⁶..... và đạt kết quả như sau:

1. Thời gian thực hành: ⁴⁷

2. Năng lực chuyên môn: ⁴⁸

3. Đạo đức nghề nghiệp: ⁴⁹

GIÁM ĐỐC

(ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

⁴⁰ Tên cơ quan chủ quản của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

⁴¹ Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

⁴² Địa danh

⁴³ Đại diện cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

⁴⁴ Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú

⁴⁵ Ghi theo đơn của người đăng ký thực hành.

⁴⁶ Giống như mục 2

⁴⁷ Ghi cụ thể thời gian thực hành từ ngày tháng ... năm.... đến ngày.... tháng ... năm...

⁴⁸ Nhận xét cụ thể về khả năng thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo chuyên khoa đăng ký thực hành

⁴⁹ Nhận xét cụ thể về giao tiếp, ứng xử của người đăng ký thực hành đối với đồng nghiệp và người bệnh.

PHỤ LỤC SỐ 2

MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHỎE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 13/2007/TT-BYT ngày 21/11/2007 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

BỘ Y TẾ

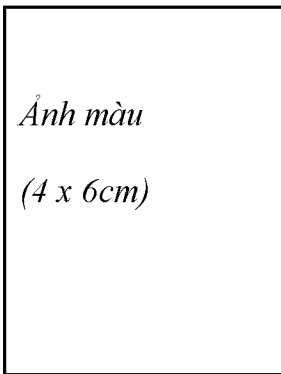
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sở Y tế:

Đơn vị:.....

GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHỎE



Họ và tên *(viết chữ in hoa)*:

Giới: Nam nữ Sinh ngày/tháng/ năm .../.../.....

Số CMND hoặc hộ chiếu: cấp ngày...../...../..... tại.....

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Đối tượng : 1. Học sinh, sinh viên 2. Người lao động

Loại hình khám sức khỏe: 1. Khi làm hồ sơ dự tuyển 2. Khi tuyển dụng 3. Theo yêu cầu

Lý do khám sức khỏe *(ghi cụ thể ngành, nghề, công việc ... sẽ theo học hoặc làm việc)*:

.....

TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh sau đây không: Tăng huyết áp, bệnh tim, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, liệt, bệnh khác...

1 - không 2 - có Ghi cụ thể tên bệnh

Ông (bà) đã/ đang mắc bệnh, tình trạng nào sau đây không?

.....

Bệnh/tình trạng	có	không	Bệnh/tình trạng	có	không
1. Bệnh mắt, thị thực	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	18. Mất ngủ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2. Bệnh tai, mũi, họng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	19. Phẫu thuật	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3. Bệnh tim mạch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	20. Động kinh	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4. Cao huyết áp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	21. Chóng mặt/ngất	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5. Giãn tĩnh mạch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	22. Mất ý thức	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6. Hen, viêm phế quản	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	23. Rối loạn tâm thần	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
7. Bệnh máu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	24. Trầm cảm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8. Bệnh đái tháo đường	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	25. Ý định tự tử	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9. Bệnh tuyến giáp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	26. Mất trí nhớ	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10. Bệnh tiêu hóa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	27. Rối loạn thăng bằng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
11. Bệnh thận	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	28. Đau đầu nặng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
12. Bệnh ngoài da	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	29. Vận động hạn chế	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
13. Dị ứng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	30. Đau lưng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
14. Bệnh truyền nhiễm	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	31. Hút thuốc lá, nghiện rượu, ma túy	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
15. Thoát vị	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	32. Rối loạn vận động	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
16. Bệnh sinh dục	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	33. Cắt cụt	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
17. Mang thai	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	34. Gãy xương/ trật khớp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

Nếu trả lời bất cứ câu hỏi nào ở trên là “có”, đề nghị mô tả chi tiết:

.....

.....

Câu hỏi khác:

35. Ông (bà) có nhận thấy bản thân có bệnh tật, vấn đề sức khỏe nào không?

Ông (bà) có cảm thấy thật sự khỏe mạnh và phù hợp để thực hiện các nhiệm vụ được giao không? (KSK theo yêu cầu không phải trả lời câu hỏi này).

36. Ông (bà) có đang uống thuốc điều trị nào không?

.....

.....

37. Ông (bà) đã được tiêm chủng những loại vacxin nào?

.....

 Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

Chữ ký của đối tượng khám sức khỏengày....tháng....năm.....

I. KHÁM THỂ LỰC

Chiều cao: _____ cm Mạch: _____ lần/phút

Cân nặng: _____ kg Huyết áp: _____ / _____ mmHg

Vòng ngực trung bình: _____ cm Nhiệt độ: _____ °C

Chỉ số BMI: _____ Nhịp thở: _____ lần/phút

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

II. KHÁM LÂM SÀNG

1. Tuần hoàn: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

2. Hô hấp: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

3. Tiêu hóa: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

4. Thận - Tiết niệu - sinh dục: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

5. Thần kinh: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

6. Tâm thần: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

7. Hệ vận động: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

8. Nội tiết: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

9. Da liễu: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

10. Sản phụ khoa: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

11. Mắt

Thị thực: Không kính: Mắt phải: _____ Mắt trái: _____

Có kính Mắt phải: _____ Mắt trái: _____

Các bệnh về mắt: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

12. Tai mũi họng:

Tai trái: nói thường: _____ m; nói thầm: _____ m

Tai phải: nói thường: _____ m; nói thầm: _____ m

Bệnh về tai mũi họng: _____

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

13. Răng Hàm Mặt:

Phân loại sức khỏe: _____ *Họ tên bác sĩ khám:* _____ *ký tên:* _____

III. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

1. Xét nghiệm máu

- Công thức máu: Số lượng HC: _____ Bạch cầu: _____ Tiểu cầu _____

- Đường máu _____

- Khác (nếu có) _____

2. Xét nghiệm nước tiểu:

- Đường: _____ Protein: _____

- Khác (nếu có)

.....

3. Chẩn đoán hình ảnh

- X quang tim phổi: 1 - Bình thường 2 - Không bình thường , ghi cụ thể:

- Khác (nếu có)

.....

Họ tên người ghi kết quả cận lâm sàng: _____ Ký tên: _____

IV. KẾT LUẬN

Dựa vào những lời khai của đối tượng khám sức khỏe, kết quả khám lâm sàng và cận lâm sàng trên đây, tôi xác nhận về sức khỏe của đối tượng khám sức khỏe như sau:

1. Khỏe mạnh Mắc bệnh tên bệnh: _____

2. Đạt sức khỏe loại: _____

3. Hiện tại đủ/không đủ sức khỏe học tập, làm việc cho ngành nghề, công việc (Ghi cụ thể nếu

có), hướng giải quyết (nếu có)

Ngày khám sức khỏe (ngày/tháng/ năm):.../ .../.....

Ngày hết hạn của giấy chứng nhận sức khỏe (ngày/tháng/ năm):...../...../.....

NGƯỜI KÝ GIẤY CHỨNG NHẬN SỨC KHỎE

(Chức danh, ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu 04
Mẫu Sơ yếu lý lịch

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ảnh màu
4x6cm
(có đóng dấu
giáp lai của
cơ quan
xác nhận lý
lịch)

SƠ YẾU LÝ LỊCH
TỰ THUẬT

Họ và tên:..... Nam, nữ:

Sinh ngày.....tháng.....năm

Nơi ở đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay:

Chứng minh thư nhân dân số:..... Nơi cấp:

Ngày.....tháng.....năm

Số Điện thoại liên hệ: Nhà riêng; Di động.....

Khi cần báo tin cho ai? ở đâu?:

Số hiệu:

Ký hiệu:

Họ và tên: Bí danh:

Tên thường gọi:

Sinh ngày.....tháng.....năm Tại:

Nguyên quán:

.....

Nơi đăng ký thường trú hiện nay:

.....

Dân tộc:..... Tôn giáo:

Thành phần gia đình sau cải cách ruộng đất (hoặc cải tạo công thương nghiệp)

.....

Thành phần bản thân hiện nay:

Trình độ văn hoá:.....Ngoại ngữ:

Trình độ chuyên môn: Loại hình đào tạo.....

Chuyên ngành đào tạo:

Kết nạp Đảng cộng sản Việt Nam ngày thángnăm

Nơi kết nạp:

Ngày vào Đoàn TNCSHCM ngày tháng năm:

Nơi kết nạp:

Tình hình sức khoẻ:.....Cao 1m.....Cân nặng:.....kg

Nghề nghiệp hoặc trình độ chuyên môn:

Cấp bậc:.....Lương chính hiện nay:

Ngày nhập ngũ:.....Ngày xuất ngũ:

Lý do:

HOÀN CẢNH GIA ĐÌNH

Họ và tên bố: Tuổi Nghề nghiệp

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

.....

.....

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

.....

.....

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

.....

Họ và tên mẹ:.....Tuổi:.....Nghề nghiệp

Trước cách mạng Tháng 8 làm gì? Ở đâu?

Trong kháng chiến chống thực dân Pháp làm gì? Ở đâu?

Từ năm 1955 đến nay làm gì? Ở đâu? (Ghi rõ tên cơ quan, xí nghiệp hiện nay đang làm)

HỌ VÀ TÊN ANH CHỊ EM RUỘT

(Ghi rõ tên, tuổi, chỗ ở, nghề nghiệp và trình độ chính trị của từng người)

Họ và tên vợ hoặc chồng:..... Tuổi:

Nghề nghiệp:

Nơi làm việc:

Chỗ ở hiện nay:

Họ và tên các con:

1) Tuổi: Nghề nghiệp:

2) Tuổi: Nghề nghiệp:

3) Tuổi: Nghề nghiệp:

4) Tuổi: Nghề nghiệp:

5) Tuổi: Nghề nghiệp:

QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BẢN THÂN

Từ tháng năm đến tháng năm	Làm công tác gì?	Ở đâu?	Giữ chức vụ gì?

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Khen thưởng:

Kỷ luật:

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực và chịu trách nhiệm về những lời khai đó. Nếu sau này cơ quan có thẩm quyền phát hiện vấn đề gì không đúng. Tôi xin chấp hành biện pháp xử lý theo quy định./.

.....,ngày... .. tháng... .. năm... ..

**Xác nhận của Thủ trưởng Cơ quan/
Xí nghiệp/ Chủ tịch UBND Xã, Phường**

Người khai ký tên

6. Cấp Giấy phép hoạt động đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.

a/ Trình tự thực hiện :

- **Bước 1:** Cơ sở chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cơ sở bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có văn bản thông báo cho cơ sở đề nghị để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể là bổ sung thêm những tài liệu nào, sửa đổi nội dung gì;

Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Y tế xem xét và thẩm định hồ sơ để cấp Giấy phép hoạt động, nếu không cấp Giấy phép, Sở Y tế phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do không cấp.

- **Bước 4:** Cơ sở căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế.

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động (theo mẫu);

+ Bản sao có chứng thực quyết định thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài;

+Bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề của tất cả người hành nghề;

+Danh sách người đăng ký hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu);

+Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu);

+Hồ sơ nhân sự của người làm việc chuyên môn y tế tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề;

+Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của một trong các hình thức tổ chức;

+Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện Nhà nước thực hiện theo quy định tại Quyết định số 5571/Q Đ - BYT ngày 29/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành mẫu Điều lệ tổ chức và hoạt động của bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế;

+Bản sao có chứng thực hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với bệnh viện không có phương tiện vận chuyển cấp cứu;

+ Bản sao có chứng thực hợp đồng với công ty dịch vụ hàng không để vận chuyển người bệnh đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh ra nước ngoài;

+Dự kiến phạm vi hoạt động chuyên môn: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật dự kiến thực hiện trên cơ sở danh mục kỹ thuật chuyên môn do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

d/ Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động hoặc văn bản từ chối.

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

-Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động (theo mẫu);

- Danh sách người đăng ký hành nghề của cơ sở khám bệnh chữa bệnh (theo mẫu);

- Bảng kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu).

i/ Lệ phí:

- Phí thẩm định cấp, cấp lại giấy phép hoạt động; khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

+ Bệnh viện: 10.500.000đồng/ lần

-Lệ phí cấp, cấp lại giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 350.000đồng/ giấy phép.

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Quy mô bệnh viện:

+ Bệnh viện đa khoa phải có ít nhất 30 giường bệnh trở lên;

+ Bệnh viện chuyên khoa, bệnh viện y học cổ truyền phải có ít nhất 20 giường bệnh; riêng đối với bệnh viện chuyên khoa mắt sử dụng kỹ thuật cao phải có ít nhất 10 giường bệnh.

- Cơ sở vật chất:

+ Được thiết kế, xây dựng theo Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam số 365: 2007. Riêng đối với các khoa cấp cứu, khoa điều trị tích cực và chống độc, khoa phẫu thuật, khoa chẩn đoán hình ảnh, khoa xét nghiệm thì việc thiết kế, xây dựng phải thực hiện đúng các quy định tại các Quyết định số 32, 33, 34/2005/QĐ - BYT ngày 31 tháng 10 năm 2005 và số 35/2005/QĐ - BYT ngày 15 tháng 11 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

Trường hợp bệnh viện được xây dựng trên địa bàn quận thuộc thành phố trực thuộc trung ương mà không bảo đảm diện tích đất xây dựng theo quy định của Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam số 365:2007 thì có thể được thiết kế, xây dựng theo hình thức nhà hợp khối, cao tầng nhưng phải đáp ứng các điều kiện sau:

•Bố trí các khoa, phòng, hành lang bảo đảm hoạt động chuyên môn theo mô hình tập trung, liên hoàn, khép kín trong phạm vi khuôn viên của bệnh viện; bảo đảm điều kiện vô trùng và các điều kiện vệ sinh môi trường theo quy định của pháp luật;

•Bảo đảm diện tích sàn xây dựng ít nhất là 50 m²/giường bệnh trở lên; chiều rộng mặt trước (mặt tiền) bệnh viện phải đạt ít nhất 10 m. Đối với các bệnh viện đã hoạt động trước ngày 01/01/2012 được phép tiếp tục hoạt động nhưng phải đáp ứng

điều kiện quy định về chiều rộng mặt trước của bệnh viện chậm nhất vào ngày 01/01/2016.

+ Bảo đảm các điều kiện về an toàn bức xạ, quản lý chất thải y tế, phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật;

+ Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ chăm sóc người bệnh.

- Thiết bị y tế:

+ Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn mà bệnh viện đăng ký;

+ Có đủ phương tiện vận chuyển cấp cứu trong và ngoài bệnh viện. Trường hợp không có phương tiện cấp cứu ngoài bệnh viện, bệnh viện phải có hợp đồng với cơ sở có phương tiện cấp cứu ngoài bệnh viện.

- Tổ chức:

+ Các khoa:

• Có ít nhất 02 trong 04 khoa nội, ngoại, sản, nhi đối với bệnh viện đa khoa hoặc một khoa lâm sàng phù hợp đối với bệnh viện chuyên khoa;

• Khoa khám bệnh (gồm có nơi tiếp đón người bệnh, buồng cấp cứu - lưu bệnh, buồng khám, buồng tiểu phẫu);

• Khoa cận lâm sàng: Có ít nhất hai bộ phận xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh. Riêng đối với bệnh viện chuyên khoa mắt nếu không có bộ phận chẩn đoán hình ảnh thì phải có hợp đồng với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có bộ phận chẩn đoán hình ảnh đã được cấp giấy phép hoạt động;

• Khoa dược;

• Các khoa, phòng chuyên môn khác trong bệnh viện phải phù hợp với quy mô, chức năng nhiệm vụ.

+ Có các phòng chức năng về kế hoạch tổng hợp, tổ chức nhân sự, điều dưỡng, tài chính kế toán

- Nhân sự:

+ Số lượng nhân viên hành nghề làm việc toàn thời gian (cơ hữu) trong từng khoa phải đạt tỷ lệ ít nhất là 50% trên tổng số nhân viên hành nghề trong khoa;

+ Định mức biên chế, tỷ lệ cơ cấu bộ phận, chuyên môn thực hiện theo quy định tại Khoản 1, 2, 3 và 4 Mục II Thông tư liên tịch số 08/2007/TTLT - BYT - BNV ngày

05 tháng 6 năm 2007 của liên bộ: Bộ Y tế - Bộ Nội vụ hướng dẫn định mức biên chế sự nghiệp trong các cơ sở y tế nhà nước;

+ Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với ít nhất một trong các chuyên khoa mà bệnh viện đăng ký hoạt động;

- Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 54 tháng. Việc phân công, bổ nhiệm người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của bệnh viện phải được thể hiện bằng văn bản;

- Là người làm việc toàn thời gian tại bệnh viện.

+ Trưởng khoa lâm sàng phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với chuyên khoa đó;

- Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh tại chuyên khoa đó ít nhất là 36 tháng. Việc phân công, bổ nhiệm trưởng khoa phải được thể hiện bằng văn bản;

- Là người làm việc toàn thời gian tại bệnh viện.

+ Trưởng khoa khác phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Tốt nghiệp đại học và có thời gian làm việc tại chuyên khoa đó ít nhất là 36 tháng kể từ ngày được cấp bằng tốt nghiệp đại học đến ngày được phân công, bổ nhiệm làm trưởng khoa. Việc phân công, bổ nhiệm trưởng khoa phải được thể hiện bằng văn bản;

- Là người làm việc toàn thời gian tại bệnh viện;

+ Trưởng khoa được là người làm việc toàn thời gian tại bệnh viện và phải đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 22/2011/TT-BYT ngày 10 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tổ chức và hoạt động của khoa Dược bệnh viện;

+ Phẫu thuật viên phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Là bác sỹ chuyên khoa ngoại hoặc bác sỹ đa khoa có chứng nhận đào tạo chuyên khoa ngoại của bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh trở lên hoặc trường đại học chuyên ngành y khoa hoặc tại Trung tâm đào tạo và chỉ đạo tuyến thuộc các bệnh viện hạng đặc biệt, hạng 1 trực thuộc Bộ Y tế. Trường hợp được đào tạo ở nước ngoài, phẫu thuật viên phải có chứng nhận chuyên khoa;

- Có văn bản cho phép thực hiện phẫu thuật, can thiệp ngoại khoa của người đứng đầu bệnh viện theo đề nghị của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật.

+ Ngoài các đối tượng quy định tại Điểm c, d, đ, e và g Khoản 5 Điều 23 của Thông tư 41/2011/TT-BYT, các đối tượng khác làm việc trong bệnh viện nếu có thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và chỉ được thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi công việc được phân công. Việc phân công phải được thể hiện bằng văn bản và phải phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn được ghi trong chứng chỉ hành nghề của người đó.

- Phạm vi hoạt động chuyên môn:

Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn theo danh mục được Bộ trưởng Bộ Y tế hoặc Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt.

I/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính :

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Nghị Định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2011;

- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;

- Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016;

- Thông tư số 03/2013/TT-BTC ngày 08/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định phí thẩm định kinh doanh thương mại có điều kiện; thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề y, dược; lệ phí cấp giấy phép xuất, nhập khẩu trang thiết bị, dược phẩm; cấp chứng chỉ hành nghề y; cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2013.

PHỤ LỤC 13

Mẫu đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ban hành kèm theo Thông tư số 41 /2015/TT - BHYT
Ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁵⁰....., ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

Kính gửi:⁵¹.....
⁵².....

Địa điểm:⁵³.....

Điện thoại: Số Fax : Email (nếu có):

Thời gian làm việc hằng ngày:

(Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc công ty) xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1. Bản sao có chứng thực quyết định thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước
2. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân
3. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài
4. Bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn
5. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, bản mô tả mô hình tổ chức
6. Hồ sơ của từng cá nhân làm việc trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (đối với những cá nhân không thuộc diện cấp chứng chỉ hành nghề)
7. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại một trong các Điều 23, 24, 25, 26, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37 của Thông tư này.
8. Đối với bệnh viện tư nhân phải có hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với bệnh viện khác

⁵⁰Địa danh

⁵¹Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động

⁵²Tên cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động

⁵³Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

9. Đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh trong nước và ra nước ngoài phải có hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với bệnh viện, công ty dịch vụ hàng không để vận chuyển người bệnh ra nước ngoài
- 11 Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phân tuyến kỹ thuật dự kiến
- 12 Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hoạt động đối với⁵⁴

GIÁM ĐỐC

(ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

⁵⁴Giống như mục 3

PHỤ LỤC 6**Mẫu danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh***(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT - BHYT**Ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
2. Địa chỉ:
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: ⁵⁵

STT	Họ và tên người hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1					
2					
...					

.....⁵⁶, ngày... .. tháng năm.....

Người đứng đầu
cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
 (ký và ghi rõ họ, tên)

⁵⁵ Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

⁵⁶ Địa danh

PHỤ LỤC 14

Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ban hành kèm theo Thông tư số 41 /2015/TT - BHYT
Ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên Bệnh viện:

2. Địa chỉ:

Điện thoại: Số Fax: Email:.....

3. Quy mô: giường bệnh

4. Số lượng khoa phòng (.....khoa lâm sàng;.....khoa cận lâm sàng;.....phòng)

II. NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

STT	Họ và tên người hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					
2					
...					

III. THIẾT BỊ Y TẾ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu thiết bị (MODEL)	Công ty sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng	Giá thành	Ghi chú
1									
2									
3									

IV. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Diện tích mặt bằng;

2. Kết cấu xây dựng nhà;

2. Diện tích xây dựng sử dụng; diện tích trung bình cho 01 giường bệnh đối với bệnh viện.

3. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh;

4. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng;

5. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải;

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt;

- c) An toàn bức xạ;
- 5. Hệ thống phụ trợ:
 - a) Phòng cháy chữa cháy.
 - b) Khí y tế
 - c) Máy phát điện;
 - d) Thông tin liên lạc;
- 6. Cơ sở vật chất khác (nếu có);

GIÁM ĐỐC
(ký, ghi rõ họ tên)

7. Cấp Giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế

a/ Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Cơ sở chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cơ sở bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có văn bản thông báo cho cơ sở đề nghị để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể là bổ sung thêm những tài liệu nào, sửa đổi nội dung gì;

Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Y tế xem xét và thẩm định hồ sơ để cấp Giấy phép hoạt động, nếu không cấp Giấy phép, Sở Y tế phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do không cấp.

- **Bước 4:** Cơ sở căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế.

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động (theo mẫu);

+ Bản sao có chứng thực quyết định thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài;

+ Bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề của tất cả người hành nghề;

+ Danh sách người đăng ký hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo

mẫu);

+Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu);

+Hồ sơ nhân sự của người làm việc chuyên môn y tế tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề;

+Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của một trong các hình thức tổ chức;

+Dự kiến phạm vi hoạt động chuyên môn: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật dự kiến thực hiện trên cơ sở danh mục kỹ thuật chuyên môn do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

d/ Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động hoặc văn bản từ chối.

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động(theo mẫu);

- Danh sách người đăng ký hành nghề của cơ sở khám bệnh chữa bệnh (theo mẫu);

- Bảng kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu).

i/ Lệ phí:

- Phí thẩm định cấp, cấp lại giấy phép hoạt động đối với phòng khám đa khoa: 5.700.000đồng/ lần;

- Lệ phí cấp, cấp lại giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 350.000đồng/ giấy phép

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Quy mô phòng khám đa khoa:

+ Phòng khám đa khoa phải đáp ứng ít nhất các điều kiện sau:

- Có ít nhất 02 trong 04 chuyên khoa nội, ngoại, sản, nhi;
- Phòng cấp cứu;
- Buồng tiểu phẫu;
- Phòng lưu người bệnh;
- Cận lâm sàng: Có hai bộ phận xét nghiệm và chẩn đoán hình ảnh.

- Cơ sở vật chất:

+ Có nơi tiếp đón, phòng cấp cứu, phòng lưu người bệnh, phòng khám chuyên khoa và buồng tiểu phẫu. Các phòng khám trong phòng khám đa khoa phải đáp ứng các yêu cầu ít nhất về diện tích như sau:

- Phòng cấp cứu có diện tích ít nhất 12m²;
- Phòng lưu người bệnh có diện tích ít nhất 15m²; có ít nhất từ 02 giường lưu trở lên, nếu có từ 03 giường lưu trở lên thì diện tích mỗi giường ít nhất là 05m²;
- Các phòng khám chuyên khoa và buồng tiểu phẫu có diện tích ít nhất 10m². Riêng đối với phòng khám đa khoa khu vực của Nhà nước phải bảo đảm tiêu chuẩn thiết kế quy định tại Quyết định số 1327/2002/QĐ - BHYT ngày 18 tháng 4 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

+ Bảo đảm các điều kiện về an toàn bức xạ, quản lý chất thải y tế, phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật;

+ Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ chăm sóc người bệnh.

- Thiết bị y tế:

Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn mà phòng khám đa khoa đăng ký.

- Tổ chức nhân sự:

+ Số lượng bác sỹ làm việc toàn thời gian (cơ hữu) phải đạt tỷ lệ ít nhất là 50% trên tổng số bác sỹ của phòng khám đa khoa;

+ Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám đa khoa phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với ít nhất một trong các chuyên khoa mà phòng khám đa khoa đăng ký;
- Có thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 54 tháng. Việc phân công, bổ

nhiệm người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám đa khoa phải được thể hiện bằng văn bản;

- Là người làm việc toàn thời gian tại phòng khám đa khoa;

+ Ngoài người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám đa khoa, các đối tượng khác làm việc trong phòng khám đa khoa nếu có thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và chỉ được thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi công việc được phân công. Việc phân công phải phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn được ghi trong chứng chỉ hành nghề của người đó.

- Phạm vi hoạt động chuyên môn:

Hành nghề theo phạm vi hoạt động chuyên môn được Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt. Việc phê duyệt phải căn cứ vào quy định về phạm vi hoạt động chuyên môn tại các Điều 25, 26, 28, 29, 30, 32, 33 và 34 Thông tư 41/2011/TT-BYT.

I/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Nghị Định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2011;

- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;

- Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016;

- Thông tư số 03/2013/TT-BTC ngày 08/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định phí thẩm định kinh doanh thương mại có điều kiện; thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề y, dược; lệ phí cấp giấy phép xuất, nhập khẩu trang thiết bị, được phẩm; cấp chứng chỉ hành nghề y; cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2013.

PHỤ LỤC 13

Mẫu đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2015/TT-BYT
Ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁵⁷....., ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

Kính gửi:⁵⁸.....
⁵⁹.....

Địa điểm: ⁶⁰.....

Điện thoại: Số Fax : Email (nếu có):

Thời gian làm việc hằng ngày:

(Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc công ty) xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1. Bản sao có chứng thực quyết định thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước
2. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân
3. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài
4. Bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn
5. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, bản mô tả mô hình tổ chức
6. Hồ sơ của từng cá nhân làm việc trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (đối với những cá nhân không thuộc diện cấp chứng chỉ hành nghề)
7. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại một trong các Điều 23, 24, 25, 26, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37 của Thông tư này.

⁵⁷Địa danh

⁵⁸Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động

⁵⁹Tên cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động

⁶⁰Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

-
8. Đối với bệnh viện tư nhân phải có hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với bệnh viện khác
9. Đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh trong nước và ra nước ngoài phải có hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với bệnh viện, công ty dịch vụ hàng không để vận chuyển người bệnh ra nước ngoài
- 11 Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phân tuyến kỹ thuật dự kiến
- 12 Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hoạt động đối với ...⁶¹....

GIÁM ĐỐC

(ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

⁶¹Giống như mục 3

PHỤ LỤC 6**Mẫu danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh***(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT - BHYT**Ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
2. Địa chỉ:
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: ⁶²

STT	Họ và tên người hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1					
2					
...					

.....⁶³, ngày..... tháng năm.....

Người đứng đầu
cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
 (ký và ghi rõ họ, tên)

⁶² Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

⁶³ Địa danh

PHỤ LỤC 14

Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ban hành kèm theo Thông tư số 41 /2015/TT - BHYT
Ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên Bệnh viện:

2. Địa chỉ:

Điện thoại: Số Fax: Email:.....

3. Quy mô: giường bệnh

4. Số lượng khoa phòng (.....khoa lâm sàng;.....khoa cận lâm sàng;.....phòng)

II. NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

STT	Họ và tên người hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					
2					
...					

III. THIẾT BỊ Y TẾ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu thiết bị (MODEL)	Công ty sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng	Giá thành	Ghi chú
1									
2									
3									

IV. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Diện tích mặt bằng;

2. Kết cấu xây dựng nhà;

2. Diện tích xây dựng sử dụng; diện tích trung bình cho 01 giường bệnh đối với bệnh viện.

3. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh;

4. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng;

5. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải;

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt;

-
- c) An toàn bức xạ;
 - 5. Hệ thống phụ trợ:
 - a) Phòng cháy chữa cháy.
 - b) Khí y tế
 - c) Máy phát điện;
 - d) Thông tin liên lạc;
 - 6. Cơ sở vật chất khác (nếu có);

GIÁM ĐỐC
(ký, ghi rõ họ tên)

8. Cấp Giấy phép hoạt động đối với phòng khám chuyên khoa.

a/ Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Cơ sở chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cơ sở bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có văn bản thông báo cho cơ sở đề nghị để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể là bổ sung thêm những tài liệu nào, sửa đổi nội dung gì;

Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Y tế xem xét và thẩm định hồ sơ để cấp Giấy phép hoạt động, nếu không cấp Giấy phép, Sở Y tế phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do không cấp.

- **Bước 4:** Cơ sở căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế.

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động (theo mẫu);

+ Bản sao có chứng thực quyết định thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài;

+ Bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề của tất cả người hành nghề;

+ Danh sách người đăng ký hành nghề của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu);

+ Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu);

+ Hồ sơ nhân sự của người làm việc chuyên môn y tế tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề;

+ Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của một trong các hình thức tổ chức;

+ Dự kiến phạm vi hoạt động chuyên môn: Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đề xuất phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật dự kiến thực hiện trên cơ sở danh mục kỹ thuật chuyên môn do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

d/ Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động hoặc văn bản từ chối.

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động (theo mẫu);

- Danh sách người đăng ký hành nghề của cơ sở khám bệnh chữa bệnh (theo mẫu);

- Bảng kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu).

i/ Lệ phí:

- Phí thẩm định cấp, cấp lại giấy phép hoạt động đối với:

+ Phòng khám chuyên khoa; Phòng chẩn trị y học cổ truyền; phòng chẩn đoán hình ảnh; phòng xét nghiệm; cơ sở dịch vụ y tế; các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000đồng/ lần.

+ Trạm Y tế cấp xã và tương đương: 3.100.000đồng/ lần

- Lệ phí cấp, cấp lại giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 350.000đồng/ giấy phép.

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ sở vật chất:

+ Xây dựng và thiết kế:

- Địa điểm cố định, tách biệt với nơi sinh hoạt gia đình;

- Xây dựng chắc chắn, đủ ánh sáng, có trần chống bụi, tường và nền nhà phải sử dụng các chất liệu dễ tẩy rửa làm vệ sinh;

+ Phòng khám chuyên khoa phải có buồng khám bệnh, chữa bệnh có diện tích ít nhất là 10m² và nơi đón tiếp người bệnh, trừ phòng tư vấn khám bệnh qua điện thoại, phòng tư vấn chăm sóc sức khỏe qua các phương tiện công nghệ thông tin, viễn thông và thiết bị y tế. Riêng đối với phòng khám chuyên khoa ngoại, phòng khám chuyên khoa phẫu thuật thẩm mỹ phải có thêm buồng lưu người bệnh có diện tích ít nhất 12 m²; phòng khám phục hồi chức năng phải có thêm buồng phục hồi chức năng có diện tích ít nhất là 10 m²;

+ Ngoài quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 25 Thông tư 41/2011/TT-BYT, tùy theo phạm vi hoạt động chuyên môn đăng ký, phòng khám phải đáp ứng thêm các điều kiện sau:

- Có buồng thủ thuật với diện tích ít nhất là 10 m² nếu có thực hiện thủ thuật, bao gồm cả kỹ thuật cấy ghép răng (implant);

- Có buồng thăm dò chức năng với diện tích ít nhất là 10 m² nếu có thực hiện thăm dò chức năng;

- Có buồng khám phụ khoa có diện tích ít nhất là 10 m² nếu thực hiện việc khám phụ khoa hoặc khám các bệnh lây truyền qua đường tình dục;

- Có buồng thực hiện kỹ thuật kế hoạch hóa gia đình có diện tích ít nhất là 10 m² nếu thực hiện kỹ thuật kế hoạch hóa gia đình;

- Có buồng vận động trị liệu có diện tích ít nhất là 40 m² nếu thực hiện vận động trị liệu;

- Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt nếu có từ ba ghế răng trở lên thì diện tích cho mỗi ghế răng ít nhất là 5 m²;

- Phòng khám chuyên khoa nếu sử dụng thiết bị bức xạ (bao gồm cả thiết bị X-quang chụp răng gắn liền với ghế răng) thì phải đáp ứng các quy định của pháp luật về an toàn bức xạ;

+ Bảo đảm xử lý rác thải y tế theo quy định của pháp luật; bảo đảm vô trùng đối với buồng thực hiện thủ thuật, buồng cấy Implant, buồng kế hoạch hóa gia đình;

+ Bảo đảm có đủ điện, nước và các điều kiện khác để phục vụ chăm sóc người bệnh.

- Thiết bị y tế:

+ Có đủ thiết bị, dụng cụ y tế phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn mà cơ sở đăng ký;

+ Có hộp thuốc chống choáng và đủ thuốc cấp cứu chuyên khoa;

+ Phòng tư vấn khám bệnh qua điện thoại, phòng tư vấn chăm sóc sức khỏe qua các phương tiện công nghệ thông tin, viễn thông và thiết bị y tế không phải có thiết bị, dụng cụ y tế quy định tại Điểm a và b Khoản 2 Điều 25 Thông tư 41/2011/TT-BYT nhưng có phải đủ các phương tiện công nghệ thông tin, viễn thông, thiết bị phù hợp với hoạt động tư vấn đã đăng ký.

- Nhân sự:

+ Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám chuyên khoa phải là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề phù hợp với chuyên khoa mà phòng khám đăng ký và có thời gian khám bệnh, chữa bệnh ít nhất là 54 tháng tại chuyên khoa đó;

+ Ngoài người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của phòng khám chuyên khoa, các đối tượng khác làm việc trong phòng khám chuyên khoa nếu có thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh thì phải có chứng chỉ hành nghề và chỉ được thực hiện việc khám bệnh, chữa bệnh trong phạm vi công việc được phân công. Việc phân công phải phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn được ghi trong chứng chỉ hành nghề của người đó;

- Phạm vi hoạt động chuyên môn:

+ **Phòng khám nội tổng hợp, phòng khám bác sỹ gia đình:**

• Sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh đối với các bệnh nội khoa thông thường, không làm các thủ thuật chuyên khoa;

• Thực hiện kỹ thuật điện tim, điện não đồ, điện cơ, lưu huyết não, siêu âm, nội soi tiêu hóa nếu bác sỹ trực tiếp thực hiện các kỹ thuật này có giấy chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của bệnh viện tuyến tỉnh trở lên. Trường hợp có thực hiện kỹ thuật nội soi tiêu hóa thì phải có thêm giấy xác nhận đã qua thực hành về chuyên khoa từ 18 tháng trở lên tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Riêng Phòng khám bác sỹ gia đình được thực hiện việc chăm sóc sức khỏe và khám bệnh, chữa bệnh tại nhà người bệnh.

• Các kỹ thuật chuyên môn khác do Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt trên cơ sở năng lực thực tế của người hành nghề và điều kiện thiết bị y tế, cơ sở vật chất của phòng khám.

+ Phòng khám chuyên khoa thuộc hệ nội (tim mạch, hô hấp, tiêu hóa, nhi và chuyên khoa khác thuộc hệ nội):

• Sơ cứu, khám bệnh, chữa bệnh đối với các bệnh chuyên khoa thuộc hệ nội;

• Các kỹ thuật chuyên môn khác do Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt trên cơ sở năng lực thực tế của người hành nghề và điều kiện thiết bị y tế, cơ sở vật chất của phòng khám.

+ Phòng tư vấn khám bệnh, chữa bệnh qua điện thoại, phòng tư vấn chăm sóc sức khỏe qua các phương tiện công nghệ thông tin, viễn thông và thiết bị y tế:

• Phòng tư vấn chỉ được tư vấn trong phạm vi những chuyên khoa đã được phê duyệt;

• Người hành nghề chỉ được tư vấn về chăm sóc sức khỏe phù hợp với chứng chỉ hành nghề đã được cấp;

+ Phòng khám chuyên khoa ngoại:

• Sơ cứu, cấp cứu ban đầu về ngoại khoa;

• Khám và xử trí các vết thương thông thường;

• Bó bột, tháo bột gãy xương nhỏ;

• Mô u nang bã đậu, u nông nhỏ;

• Không chích các ổ mủ lan tỏa lớn.

• Các kỹ thuật chuyên môn khác do Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt trên cơ sở năng lực thực tế của người hành nghề và điều kiện thiết bị y tế, cơ sở vật chất của phòng khám.

+ Phòng khám chuyên khoa phụ sản - kế hoạch hóa gia đình:

• Cấp cứu ban đầu về sản, phụ khoa;

• Khám thai, quản lý thai sản;

• Khám bệnh, chữa bệnh phụ khoa thông thường;

• Đặt thuốc âm đạo;

• Đốt điều trị lộ tuyến cổ tử cung;

• Soi cổ tử cung, lấy bệnh phẩm tìm tế bào ung thư;

• Siêu âm sản khoa nếu bác sỹ trực tiếp thực hiện các kỹ thuật siêu âm có giấy

chứng nhận bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ của bệnh viện tuyến tỉnh trở lên và có giấy xác nhận đã qua thực hành về chuyên khoa từ 18 tháng trở lên tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Đặt vòng tránh thai;

- Hút thai, phá thai nội khoa đối với thai ≤ 06 tuần (từ 36 ngày đến 42 ngày, kể từ ngày đầu tiên của kỳ kinh cuối cùng) khi đáp ứng các điều kiện quy định tại chuẩn quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Các kỹ thuật chuyên môn khác do Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt trên cơ sở năng lực thực tế của người hành nghề và điều kiện thiết bị y tế, cơ sở vật chất của phòng khám.

+ Phòng khám chuyên khoa răng hàm mặt:

- Khám bệnh, chữa bệnh thông thường, cấp cứu ban đầu các vết thương hàm mặt;

- Làm các tiểu phẫu sửa sẹo vết thương nhỏ dài dưới 02 cm ở mặt;

- Nắn sai khớp hàm;

- Điều trị laser bề mặt;

- Chữa các bệnh viêm quanh răng;

- Chích, rạch áp xe, lấy cao răng, nhổ răng;

- Làm răng, hàm giả;

- Chỉnh hình răng miệng;

- Chữa răng và điều trị nội nha;

- Thực hiện cấy ghép răng (implant) đơn giản với số lượng từ một đến hai răng trong một lần thực hiện thủ thuật (riêng cấy ghép cửa của hàm dưới được cấy tối đa 04 răng) nếu bác sỹ trực tiếp thực hiện kỹ thuật có chứng chỉ hoặc giấy chứng nhận về cấy ghép răng do trường đại học chuyên ngành y khoa hoặc bệnh viện tuyến tỉnh trở lên cấp. Không ghép xương khối tự thân để cấy ghép hoặc người bệnh đang có bệnh lý về nội khoa tiến triển liên quan đến chất lượng cấy ghép;

- Tiểu phẫu thuật răng miệng;

- Các kỹ thuật chuyên môn khác do Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt trên cơ sở năng lực thực tế của người hành nghề và điều kiện thiết bị y tế, cơ sở vật chất của phòng khám.

+ Phòng khám chuyên khoa tai mũi họng:

- Khám bệnh, chữa bệnh thông thường, cấp cứu ban đầu về tai mũi họng;

- Viêm xoang, chọc dò xoang, chọc hút dịch u nang;

- Chích rạch viêm tai giữa cấp;
- Chích rạch áp xe amidan;
- Cắt polip đơn giản, u bã đậu, u nang lạnh, u mỡ vùng tai mũi họng;
- Cầm máu cam;
- Lấy dị vật vùng tai mũi họng, trừ dị vật ở thanh quản, thực quản;
- Đốt họng bằng nhiệt, bằng laser;
- Nạo VA;

• Các kỹ thuật chuyên môn khác do Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt trên cơ sở năng lực thực tế của người hành nghề và điều kiện thiết bị y tế, cơ sở vật chất của phòng khám.

+ Phòng khám chuyên khoa mắt:

- Khám bệnh, chữa bệnh thông thường, cấp cứu ban đầu về mắt;
- Tiêm dưới kết mạc, cạnh nhãn cầu, hậu nhãn cầu;
- Lấy dị vật kết mạc, giác mạc, chích chấp lẹo;
- Thông rửa lệ đạo;

• Các kỹ thuật chuyên môn khác do Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt trên cơ sở năng lực thực tế của người hành nghề và điều kiện thiết bị y tế, cơ sở vật chất của phòng khám.

+ Phòng khám phẫu thuật thẩm mỹ:

• Tạo má lúm đồng tiền, xóa xăm cung lông mày, nâng cung lông mày, tạo hình gò má, tạo hình cằm chẻ, cằm lẹm, sửa da ở vùng mặt, vùng cổ;

• Tạo hình mí mắt, mũi, môi, tai;

• Không được phẫu thuật tạo hình như nâng ngực; nâng vú; thu nhỏ quầng vú, núm vú; thu gọn thành bụng, hông, đùi; căng da mặt, hông, đùi; lấy mỡ cơ thể;

• Các kỹ thuật chuyên môn khác do Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt trên cơ sở năng lực thực tế của người hành nghề và điều kiện thiết bị y tế, cơ sở vật chất của phòng khám;

• Việc phẫu thuật thẩm mỹ làm thay đổi đặc điểm nhận dạng đã được xác định trong chứng minh nhân dân chỉ được thực hiện sau khi người có yêu cầu phẫu thuật thẩm mỹ đã có đơn gửi cơ quan Công an nơi cấp chứng minh nhân dân.

+ Phòng khám chuyên khoa phục hồi chức năng:

• Phục hồi chức năng các hội chứng liệt thần kinh trung ương và ngoại biên; các bệnh mạn tính hoặc sau khi phẫu thuật;

• Các kỹ thuật chuyên môn khác do Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt trên cơ sở

năng lực thực tế của người hành nghề và điều kiện thiết bị y tế, cơ sở vật chất của phòng khám.

+ Phòng khám chuyên khoa tâm thần:

- Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh ngoại trú tâm thần, động kinh;
- Thực hiện các liệu pháp tâm lý trị liệu;
- Các kỹ thuật chuyên môn khác do Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt trên cơ sở năng lực thực tế của người hành nghề và điều kiện thiết bị y tế, cơ sở vật chất của phòng khám.

+ Phòng khám chuyên khoa ung bướu:

- Khám, phát hiện sớm các bệnh ung bướu thông thường;
- Lấy bệnh phẩm để làm xét nghiệm tế bào, giải phẫu bệnh lý một số loại ung thư cổ tử cung, trực tràng, âm hộ, vú, hạch. Những kết quả xét nghiệm tế bào, xét nghiệm giải phẫu bệnh lý phải được bác sỹ chuyên khoa giải phẫu bệnh - tế bào kết luận;
- Khám và theo dõi định kỳ các bệnh ung bướu đã và đang điều trị;
- Các kỹ thuật chuyên môn khác do Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt trên cơ sở năng lực thực tế của người hành nghề và điều kiện thiết bị y tế, cơ sở vật chất của phòng khám.

+ Phòng khám chuyên khoa da liễu:

- Khám bệnh, chữa bệnh các bệnh về da, bệnh phong và các bệnh lây truyền qua đường tình dục;
- Các kỹ thuật chuyên môn khác do Giám đốc Sở Y tế tỉnh phê duyệt trên cơ sở năng lực thực tế của người hành nghề và điều kiện thiết bị y tế, cơ sở vật chất của phòng khám.

- **Phòng chẩn trị Y học cổ truyền:** quy định tại Điều 26 Thông tư 41/2011/TT-BYT;

- **Nhà hộ sinh:** quy định tại Điều 28 Thông tư 41/2011/TT-BYT;

- **Phòng khám chẩn đoán hình ảnh:** quy định tại Điều 29 Thông tư 41/2011/TT-BYT;

- **Phòng xét nghiệm:** quy định tại Điều 30 Thông tư 41/2011/TT-BYT;

- **Cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo mạch, đo nhiệt độ, huyết áp:** quy định tại Điều 31 Thông tư 41/2011/TT-BYT;

- **Cơ sở dịch vụ làm răng giả:** quy định tại Điều 32 Thông tư 41/2011/TT-BYT;

- **Cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà:** quy định tại Điều 33 Thông tư 41/2011/TT-BYT;

- **Cơ sở dịch vụ kính thuốc:** quy định tại Điều 34 Thông tư 41/2011/TT-BYT;

- **Cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh:** quy định tại Điều 35 Thông tư 41/2011/TT-BYT;

- **Trạm xá, trạm y tế cấp xã:** quy định tại Điều 36 Thông tư 41/2011/TT-BYT.

I/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính :

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Nghị Định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2011;

- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;

- Thông tư số 41/2015/TT-BYT ngày 16/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2016;

- Thông tư số 46/2013/TT-BYT ngày 31/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của cơ sở phục hồi chức năng, có hiệu lực ngày 27/02/2014.

- Thông tư số 03/2013/TT-BTC ngày 08/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định phí thẩm định kinh doanh thương mại có điều kiện; thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề y, dược; lệ phí cấp giấy phép xuất, nhập khẩu trang thiết bị, được phẩm; cấp chứng chỉ hành nghề y; cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2013;

PHỤ LỤC 13

Mẫu đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2015/TT - BHYT
Ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁶⁴....., ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

Kính gửi:⁶⁵.....
⁶⁶.....

Địa điểm: ⁶⁷.....

Điện thoại: Số Fax : Email (nếu có):

Thời gian làm việc hằng ngày:

(Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc công ty) xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1. Bản sao có chứng thực quyết định thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước
2. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân
3. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài
4. Bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật, người phụ trách bộ phận chuyên môn
5. Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, bản mô tả mô hình tổ chức
6. Hồ sơ của từng cá nhân làm việc trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (đối với những cá nhân không thuộc diện cấp chứng chỉ hành nghề)
7. Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất và điều kiện vệ sinh môi trường phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn quy định tại một trong các Điều 23, 24, 25, 26, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37 của Thông tư này.

⁶⁴Địa danh

⁶⁵Tên cơ quan cấp giấy phép hoạt động

⁶⁶Tên cơ sở đề nghị cấp giấy phép hoạt động

⁶⁷Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

8. Đối với bệnh viện tư nhân phải có hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với bệnh viện khác
9. Đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh trong nước và ra nước ngoài phải có hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với bệnh viện, công ty dịch vụ hàng không để vận chuyển người bệnh ra nước ngoài
- 11 Danh mục chuyên môn kỹ thuật và phân tuyến kỹ thuật dự kiến
- 12 Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hoạt động đối với ...⁶⁸.....

GIÁM ĐỐC

(ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

⁶⁸Giống như mục 3

PHỤ LỤC 6**Mẫu danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh***(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT - BHYT**Ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
2. Địa chỉ:
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: ⁶⁹

STT	Họ và tên người hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1					
2					
...					

.....⁷⁰, ngày..... tháng năm.....

Người đứng đầu
cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
 (ký và ghi rõ họ, tên)

⁶⁹ Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.

⁷⁰ Địa danh

PHỤ LỤC 14**Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2015/TT - BHYT
Ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên Bệnh viện:

2. Địa chỉ:

Điện thoại: Số Fax: Email:.....

3. Quy mô: giường bệnh

4. Số lượng khoa phòng (.....khoa lâm sàng;.....khoa cận lâm sàng;.....phòng)

II. NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

STT	Họ và tên người hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					
2					
...					

III. THIẾT BỊ Y TẾ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu thiết bị (MODEL)	Công ty sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng	Giá thành	Ghi chú
1									
2									
3									

IV. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Diện tích mặt bằng;

2. Kết cấu xây dựng nhà;

2. Diện tích xây dựng sử dụng; diện tích trung bình cho 01 giường bệnh đối với bệnh viện.

3. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh;

4. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng;

5. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải;

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt;

-
- c) An toàn bức xạ;
 - 5. Hệ thống phụ trợ:
 - a) Phòng cháy chữa cháy.
 - b) Khí y tế
 - c) Máy phát điện;
 - d) Thông tin liên lạc;
 - 6. Cơ sở vật chất khác (nếu có);

GIÁM ĐỐC
(ký, ghi rõ họ tên)

9. Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm.

a/ Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Cơ sở chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cơ sở bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có văn bản thông báo cho cơ sở đề nghị để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể là bổ sung thêm những tài liệu nào, sửa đổi nội dung gì;

Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Y tế xem xét và thẩm định hồ sơ để cấp Giấy phép hoạt động, nếu không cấp Giấy phép, Sở Y tế phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Cơ sở căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế.

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+Đơn đề nghị (theo mẫu);

+Bản sao có chứng thực quyết định thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài;

+Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu);

+ Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn của một trong các hình thức tổ chức;

+ Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện Nhà nước thực hiện theo quy định tại Quyết định số 5571/QĐ - BYT ngày 29/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành mẫu Điều lệ tổ chức và hoạt động của bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế;

+ Bản sao có chứng thực hợp đồng với công ty dịch vụ hàng không để vận chuyển người bệnh đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh ra nước ngoài;

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

d/ Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động hoặc văn bản từ chối.

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm (theo mẫu);

- Bảng kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu).

i/ Lệ phí:

- Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động khi thay đổi địa điểm với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

+ Bệnh viện: 10.500.000 đồng /lần;

+ Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh: 5.700.000đồng/ lần;

+ Phòng khám chuyên khoa; Phòng chẩn trị y học cổ truyền; phòng chẩn đoán hình ảnh; phòng xét nghiệm; cơ sở dịch vụ y tế; các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng /lần;

+ Trạm Y tế cấp xã và tương đương: 3. 100.000 đồng /lần.

- Lệ phí cấp, cấp lại giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

350.000 đồng /giấy phép.

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không

l/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Nghị Định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2011;

- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;

- Thông tư số 03/2013/TT-BTC ngày 08/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định phí thẩm định kinh doanh thương mại có điều kiện; thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề y, dược; lệ phí cấp giấy phép xuất, nhập khẩu trang thiết bị, được phẩm; cấp chứng chỉ hành nghề y; cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2013;

PHỤ LỤC 16

Mẫu đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động
đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi địa điểm
(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT - BHYT
ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁷¹, ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
khi thay đổi địa điểm

Kính gửi:⁷²

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

Địa điểm:⁷³

Điện thoại: Email (nếu có):

Đề nghị được cấp giấy phép hoạt động do thay đổi địa điểm hoạt động.

Hồ sơ bao gồm:

1. Bản gốc giấy phép hoạt động đã được cấp
2. Bản sao có chứng thực quyết định thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước.
3. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân.
4. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài.
5. Bản kê khai cơ sở vật chất và mô tả mô hình tổ chức của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
6. Các tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, bảo đảm về phòng cháy chữa cháy, an toàn bức xạ (nếu có), quản lý chất thải y tế.

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp lại giấy phép hoạt động.

GIÁM ĐỐC

(ký tên và đóng dấu)

⁷¹ Địa danh

⁷² Cơ quan cấp giấy phép hoạt động

⁷³ Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

PHỤ LỤC 14**Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh***(Ban hành kèm theo Thông tư số 41 /2015/TT - BHYT**Ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)***I. THÔNG TIN CHUNG:**

1. Tên Bệnh viện:

2. Địa chỉ:

Điện thoại: Số Fax: Email:.....

3. Quy mô: giường bệnh

4. Số lượng khoa phòng (.....khoa lâm sàng;.....khoa cận lâm sàng;.....phòng)

II. NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

STT	Họ và tên người hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					
2					
...					

III. THIẾT BỊ Y TẾ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu thiết bị (MODEL)	Công ty sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng	Giá thành	Ghi chú
1									
2									
3									

IV. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Diện tích mặt bằng;

2. Kết cấu xây dựng nhà;

2. Diện tích xây dựng sử dụng; diện tích trung bình cho 01 giường bệnh đối với bệnh viện.

3. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh;

4. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng;

5. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải;

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt;

- c) An toàn bức xạ;
- 5. Hệ thống phụ trợ:
 - a) Phòng cháy chữa cháy.
 - b) Khí y tế
 - c) Máy phát điện;
 - d) Thông tin liên lạc;
- 6. Cơ sở vật chất khác (nếu có);

GIÁM ĐỐC
(ký, ghi rõ họ tên)

10. Cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

a/ Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Cơ sở chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cơ sở bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có văn bản thông báo cho cơ sở đề nghị để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể là bổ sung thêm những tài liệu nào, sửa đổi nội dung gì;

Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Y tế xem xét và thẩm định hồ sơ để cấp Giấy phép hoạt động, nếu không cấp Giấy phép, Sở Y tế phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Cơ sở căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị (theo mẫu);

+ Bản sao có chứng thực quyết định thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân hoặc giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài;

+ Tài liệu chứng minh cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị y tế, tổ chức nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt động chuyên môn

của một trong các hình thức tổ chức quy định tại Mục 1 Chương III, Thông tư 41/2011/TT-BYT;

+ Điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện Nhà nước thực hiện theo quy định tại Quyết định số 5571/Q Đ - BYT ngày 29/12/2006 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành mẫu Điều lệ tổ chức và hoạt động của bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế;

+ Bản sao có chứng thực hợp đồng với công ty dịch vụ hàng không để vận chuyển người bệnh đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh ra nước ngoài;

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

d/ Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động hoặc văn bản từ chối.

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

-Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động đối khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu).

i/ Lệ phí:

- Phí thẩm định cấp lại giấy phép hoạt động khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 1.500.000 đồng/ lần;

-Lệ phí cấp, cấp lại giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 350.000đồng/ giấy phép.

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không có

l/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Nghị Định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2011;

- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;

- Thông tư số 03/2013/TT-BTC ngày 08/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định phí thẩm định kinh doanh thương mại có điều kiện; thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề y, dược; lệ phí cấp giấy phép xuất, nhập khẩu trang thiết bị, được phẩm; cấp chứng chỉ hành nghề y; cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2013.

PHỤ LỤC 17**Mẫu đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động khi thay đổi tên
đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT - BYT
Ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**.....⁷⁴, ngày tháng năm 20.....**ĐƠN ĐỀ NGHỊ****Cấp giấy phép hoạt động khi thay đổi tên đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**Kính gửi:⁷⁵

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

.....

Địa điểm:⁷⁶

Điện thoại:

Email (nếu có):.....

Đề nghị được cấp giấy phép hoạt động do thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Hồ sơ bao gồm:

1. Bản sao có chứng thực quyết định thành lập đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước.
2. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân.
3. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đầu tư đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có vốn đầu tư nước ngoài.
4. Đổi tên trong điều lệ tổ chức và hoạt động đối với bệnh viện.
5. Bản sao có chứng thực hợp đồng với công ty dịch vụ hàng không để vận chuyển người bệnh đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người ra nước ngoài.
6. Bản sao có chứng thực hợp đồng vận chuyển người bệnh đối với bệnh viện không có phương tiện vận chuyển cấp cứu.
7. Hồ sơ pháp lý của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được đổi theo tên mới.

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp lại giấy phép hoạt động.

GIÁM ĐỐC

(ký tên và đóng dấu)

⁷⁴ Địa danh⁷⁵ Cơ quan cấp giấy phép hoạt động⁷⁶ Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

11. Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền.

a/ Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Cơ sở chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cơ sở bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có văn bản thông báo cho cơ sở đề nghị để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể là bổ sung thêm những tài liệu nào, sửa đổi nội dung gì.

Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Y tế xem xét và thẩm định hồ sơ để cấp lại Giấy phép hoạt động, nếu không cấp lại Giấy phép, Sở Y tế phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Cơ sở căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động do bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi (theo mẫu);

+ Bản gốc giấy phép bị hư hỏng (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

d/ Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động hoặc văn bản từ chối.

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động do bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi (theo mẫu).

i/ Lệ phí:

- Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động do bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi quy định tại điểm a khoản 1 Điều 48 Luật khám bệnh, chữa bệnh: 1.500.000 đồng/lần;

- Lệ phí cấp, cấp lại giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 350.000 đồng/ giấy phép.

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không có

l/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2011;

- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;

- Thông tư số 03/2013/TT-BTC ngày 08/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định phí thẩm định kinh doanh thương mại có điều kiện; thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề y, dược; lệ phí cấp giấy phép xuất, nhập khẩu trang thiết bị, dược phẩm; cấp chứng chỉ hành nghề y; cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2013.

PHỤ LỤC 18**Mẫu đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động do bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT - BHYT
Ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁷⁷, ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ**Cấp lại giấy phép hoạt động do bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi**

Kính gửi:⁷⁸

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

.....

Địa điểm:.....⁷⁹

Điện thoại:

Email (nếu có):.....

Giấy phép hoạt động số: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động vì lý do:

Bị mất

Bị hư hỏng

Bị thu hồi theo tại điểm a khoản 1 Điều 48 Luật khám bệnh, chữa bệnh

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp lại giấy phép hoạt động.

GIÁM ĐỐC

(ký tên và đóng dấu)

⁷⁷ Địa danh

⁷⁸ Cơ quan cấp giấy phép hoạt động

⁷⁹ Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

12. Điều chỉnh Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức, nhân sự hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn (Áp dụng cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của SYT và bệnh viện tư nhân, bệnh viện trực thuộc các bộ, ngành khác đã được Bộ trưởng BYT cấp giấy phép hoạt động)

a/ Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Cơ sở chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cơ sở bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế có văn bản thông báo cho cơ sở đề nghị để hoàn chỉnh hồ sơ. Văn bản thông báo phải nêu cụ thể là bổ sung thêm những tài liệu nào, sửa đổi nội dung gì;

Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Y tế xem xét và thẩm định hồ sơ để điều chỉnh Giấy phép hoạt động, nếu không điều chỉnh Giấy phép, Sở Y tế phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Cơ sở căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế.

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị (theo mẫu);

+ Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế và hồ sơ nhân sự tương ứng với quy mô hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn dự kiến điều chỉnh.

- Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

d/ Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động hoặc văn bản từ chối.

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động do thay đổi quy mô, cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu) ;

- Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế và hồ sơ nhân sự.

i/ Lệ phí:

- Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động khi thay đổi quy mô khoa phòng, giường bệnh, cơ cấu tổ chức:

+ Bệnh viện: 10.500.000 đồng/ lần;

+ Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh: 5.700.000 đồng/ lần;

+ Phòng khám chuyên khoa; Phòng chẩn trị y học cổ truyền; phòng chẩn đoán hình ảnh; phòng xét nghiệm; cơ sở dịch vụ y tế; các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng/ lần;

+ Trạm Y tế cấp xã và tương đương: 3.100.000 đồng/ lần.

- Lệ phí cấp, cấp lại giấy phép hoạt động cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 350.000 đồng/ giấy phép.

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không có

l/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Nghị Định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 11 năm 2011;

- Thông tư số 41/2011/TT-BYT ngày 14/11/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế Hướng dẫn cấp chứng chỉ hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám chữa

bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2012;

- Thông tư số 03/2013/TT-BTC ngày 08/01/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định phí thẩm định kinh doanh thương mại có điều kiện; thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành nghề y, dược; lệ phí cấp giấy phép xuất, nhập khẩu trang thiết bị, được phẩm; cấp chứng chỉ hành nghề y; cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2013.

PHỤ LỤC 19**Mẫu đơn đề nghị điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động do thay đổi quy mô, cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2011/TT - BYT
Ngày 14 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....⁸⁰, ngày tháng năm 20.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Điều chỉnh nội dung giấy phép hoạt động do thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi:⁸¹

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:

.....

Địa điểm:⁸²

Điện thoại:

Email (nếu có):

Đề nghị điều chỉnh giấy phép hoạt động vì:

Thay đổi quy mô giường bệnh

Thay đổi cơ cấu tổ chức

Thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn.

Hồ sơ bao gồm:

1. Bản kê khai cơ sở vật chất bổ sung
2. Bản kê khai thiết bị y tế bổ sung kèm theo hợp đồng mua thiết bị y tế
3. Hồ sơ nhân sự bổ sung của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
4. Phạm vi hoạt động chuyên môn dự kiến

GIÁM ĐỐC

(ký tên và đóng dấu)

⁸⁰ Địa danh

⁸¹ Cơ quan cấp giấy phép hoạt động

⁸² Địa chỉ cụ thể của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

PHỤ LỤC 14**Bản kê khai cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân sự của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh***(Ban hành kèm theo Thông tư số 41/2015/TT - BHYT**Ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)***I. THÔNG TIN CHUNG:**

1. Tên Bệnh viện:

2. Địa chỉ:

Điện thoại: Số Fax: Email:.....

3. Quy mô: giường bệnh

4. Số lượng khoa phòng (.....khoa lâm sàng;.....khoa cận lâm sàng;.....phòng)

II. NHÂN SỰ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

STT	Họ và tên người hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn
1					
2					
...					

III. THIẾT BỊ Y TẾ CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

STT	Tên thiết bị	Ký hiệu thiết bị (MODEL)	Công ty sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Số lượng	Tình trạng sử dụng	Giá thành	Ghi chú
1									
2									
3									

IV. CƠ SỞ VẬT CHẤT CỦA CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Diện tích mặt bằng;

2. Kết cấu xây dựng nhà;

2. Diện tích xây dựng sử dụng; diện tích trung bình cho 01 giường bệnh đối với bệnh viện.

3. Diện tích các khoa, phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh;

4. Bố trí các khoa/chuyên khoa, phòng;

5. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

a) Xử lý nước thải;

b) Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt;

- c) An toàn bức xạ;
- 5. Hệ thống phụ trợ:
 - a) Phòng cháy chữa cháy.
 - b) Khí y tế
 - c) Máy phát điện;
 - d) Thông tin liên lạc;
- 6. Cơ sở vật chất khác (nếu có);

GIÁM ĐỐC
(ký, ghi rõ họ tên)

13. Thủ tục đề nghị Phê duyệt lần đầu danh mục kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Y tế

a/ Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Cơ sở chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cơ sở bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trực tiếp (căn cứ ngày trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ) hoặc qua đường bưu điện (căn cứ vào ngày ghi trên sổ công văn đến) Sở Y tế phải xem xét xác định hồ sơ hợp lệ hoặc chưa hợp lệ. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì Sở Y tế phải có văn bản thông báo cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để hoàn chỉnh hồ sơ, nêu rõ thành phần hồ sơ cần bổ sung, sửa đổi.

Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (căn cứ vào ngày ghi trên sổ công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ), Sở Y tế phải tổ chức thẩm định và ban hành quyết định phê duyệt Danh mục kỹ thuật đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- **Bước 4:** Cơ sở căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại Sở Y tế;

- Qua đường bưu điện.

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Công văn đề nghị;

+ Biên bản họp Hội đồng chuyên môn kỹ thuật theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 43/2013/TT-BYT;

+ Danh mục kỹ thuật đề nghị phê duyệt bao gồm:

• Các kỹ thuật mà cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang thực hiện; đang tổ chức triển khai thực hiện theo tuyển chuyên môn kỹ thuật của cơ sở mình;

• Các kỹ thuật của tuyển trên mà cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đang thực hiện; đang tổ chức triển khai thực hiện;

• Hồ sơ mô tả năng lực của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về cơ sở vật chất, nhân lực, thiết bị y tế; hiệu quả kinh tế - xã hội và phương án triển khai thực hiện kỹ thuật.

Bảng danh mục kỹ thuật đề nghị phê duyệt phải được trình bày theo đúng kết cấu (viết đúng chuyên khoa, số thứ tự kỹ thuật, tên kỹ thuật) của Danh mục kỹ thuật quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 43/2013/TT-BYT.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d/ Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế.

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt danh mục kỹ thuật thực hiện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc văn bản từ chối

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có

i/ Lệ phí: Không có

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

l/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

-Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế về quy định chi tiết phân tuyển chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2014.

14. Thủ tục đề nghị Phê duyệt danh mục kỹ thuật bổ sung của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

a/ Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Cơ sở chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cơ sở bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ trực tiếp (căn cứ ngày trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ) hoặc qua đường bưu điện (căn cứ vào ngày ghi trên sổ công văn đến) Sở Y tế phải xem xét xác định hồ sơ hợp lệ hoặc chưa hợp lệ. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì Sở Y tế phải có văn bản thông báo cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh để hoàn chỉnh hồ sơ, nêu rõ thành phần hồ sơ cần bổ sung, sửa đổi.

Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (căn cứ vào ngày ghi trên sổ công văn đến của cơ quan tiếp nhận hồ sơ), Sở Y tế phải tổ chức thẩm định và ban hành quyết định phê duyệt Danh mục kỹ thuật đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- **Bước 4:** Cơ sở căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện:

- Trực tiếp tại trụ sở Sở Y tế;

- Qua đường bưu điện.

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Công văn đề nghị;

+ Biên bản họp Hội đồng chuyên môn kỹ thuật theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 43/2013/TT-BYT;

+ Danh mục kỹ thuật đề nghị phê duyệt bổ sung gồm:

• Các kỹ thuật quy định cho tuyển chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cần bổ sung;

• Các kỹ thuật của tuyển trên cần bổ sung mà cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đã có đủ điều kiện thực hiện được;

• Hồ sơ mô tả năng lực của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về cơ sở vật chất, nhân lực, thiết bị y tế; hiệu quả kinh tế - xã hội và phương án triển khai thực hiện kỹ thuật.

Bảng danh mục kỹ thuật đề nghị phê duyệt bổ sung phải được trình bày theo đúng kết cấu (viết đúng chuyên khoa, số thứ tự kỹ thuật, tên kỹ thuật) của Danh mục kỹ thuật quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d/ Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt danh mục kỹ thuật bổ sung thực hiện tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc văn bản từ chối

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có

i/ Lệ phí: 4.300.000 đồng/ lần

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

l/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11/12/2013 của Bộ Y tế về quy định chi tiết phân tuyển chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2014;

- Thông tư số 03/2013/TT-BTC ngày 08/01/2013 của Bộ Tài chính Quy định phí thẩm định kinh doanh thương mại có điều kiện; thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện hành

ngành y, dược; lệ phí cấp giấy phép xuất, nhập khẩu trang thiết bị, dược phẩm; cấp chứng chỉ hành nghề y; cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2013.

15. Thủ tục cho phép người hành nghề được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn.

a/ Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Cá nhân chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cá nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế phải tiến hành thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ phải có văn bản thông báo cho người hành nghề để hoàn chỉnh hồ sơ, trong đó phải nêu cụ thể tài liệu cần bổ sung, nội dung cần sửa đổi.

Trong thời gian 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế phải ra quyết định cho phép người hành nghề tiếp tục hoạt động chuyên môn; nếu không cho phép người hành nghề tiếp tục hoạt động chuyên môn thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Cá nhân căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế;

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu);

+ Bản sao có chứng thực chứng chỉ hành nghề;

+ Báo cáo về việc khắc phục sai sót chuyên môn kỹ thuật của người hành nghề;

+ Giấy chứng nhận cập nhật kiến thức y khoa liên tục về chuyên môn nghiệp vụ liên quan đến sai sót chuyên môn kỹ thuật của người hành nghề trong thời gian bị

đình chỉ hoạt động chuyên môn;

+ Bản sao có chứng thực giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền về lao động của Việt Nam cấp đối với người hành nghề là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d/ Thời hạn giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Cá nhân

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế.

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cho người hành nghề tiếp tục hoạt động chuyên môn hoặc văn bản từ chối.

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu).

i/ Lệ phí: không có

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

l/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

-Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Thông tư số 35/2013/TT-BYT ngày 30/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thu hồi chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động và đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 12 năm 2013.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁸³, ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi:⁸⁴

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Chỗ ở hiện nay: ⁸⁵

Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số:..... Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Điện thoại: Email (nếu có):.....

Chứng chỉ hành nghề số: Nơi cấp:.....

Bị đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật theo Quyết định số:

Lý do bị đình chỉ:.....

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1. Bản sao Giấy chứng nhận đào tạo liên tục về chuyên môn
2. Bản sao Quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật
3. Báo cáo khắc phục sai sót chuyên môn của người hành nghề
4. Bản sao có chứng thực giấy phép lao động do cơ quan nhà nước có thẩm quyền về lao động của Việt Nam cấp (đối với người hành nghề là người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài).

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cho phép tôi được tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

NGƯỜI LÀM ĐƠN
(ký và ghi rõ họ, tên)

⁸³ Địa danh

⁸⁴ Tên cơ quan cấp chứng chỉ hành nghề

⁸⁵ Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thi công trú hoặc tạm trú.

16. Thủ tục cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh sau khi bị đình chỉ hoạt động chuyên môn.**a/ Trình tự thực hiện :**

- **Bước 1:** Cơ sở chuẩn bị hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cơ sở bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời gian 10 ngày kể từ ngày ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế phải tiến hành thẩm định hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ thì Sở Y tế phải có văn bản thông báo cho cơ sở để hoàn chỉnh hồ sơ, trong đó phải nêu cụ thể tài liệu cần bổ sung, nội dung cần sửa đổi

Trong thời gian 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ ghi trên Phiếu tiếp nhận hồ sơ, Sở Y tế phải ra quyết định cho phép cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp tục hoạt động chuyên môn; nếu không cho phép tiếp tục hoạt động chuyên môn thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Cơ sở căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế;

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu);

+ Báo cáo về việc khắc phục sai sót chuyên môn kỹ thuật hoặc các biện pháp đã thực hiện để bảo đảm các điều kiện quy định tại Điều 43 Luật khám bệnh, chữa bệnh và các tài liệu liên quan;

+ Bản sao có chứng thực giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d/ Thời hạn giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế.

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tiếp tục hoạt động chuyên môn hoặc văn bản từ chối.

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị tiếp tục hành nghề khám bệnh, chữa bệnh (theo mẫu).

i/ Lệ phí: không có

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

l/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

-Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2011;

- Thông tư số 35/2013/TT-BYT ngày 30/10/2013 của Bộ Y tế quy định về thu hồi chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động và đình chỉ hoạt động chuyên môn của người hành nghề, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 12 năm 2013.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁸⁶....., ngày tháng năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh

Kính gửi:⁸⁷.....

Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:.....

Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh:.....

Địa chỉ của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:.....

Họ và tên người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật:

+Chứng chỉ hành nghề số:⁸⁸..... Nơi cấp:.....

+Điện thoại: Email (nếu có):.....

Bị đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật theo Quyết định số:

Lý do bị đình chỉ:

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1. Bản sao Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh
2. Bản sao Quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật
3. Báo cáo về việc khắc phục sai sót chuyên môn kỹ thuật hoặc điều kiện hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cho phép⁸⁹..... được tiếp tục hoạt động khám bệnh, chữa bệnh.

**GIÁM ĐỐC / NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP
PHÁP**

(ký và ghi rõ họ, tên)

⁸⁶Tên địa danh

⁸⁷ Tên cơ quan ban hành quyết định đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật

⁸⁸ Số chứng chỉ hành nghề của người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật

⁸⁹ Tên của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bị đình chỉ hoạt động chuyên môn kỹ thuật

17. Thủ tục cấp Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

a/ Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Trạm, Điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ gửi 01 bộ hồ sơ đến phòng Y tế quận/ huyện;

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Phòng Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cơ sở bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, phòng Y tế phải thành lập tổ thẩm định để tổ chức thẩm định và có biên bản thẩm định gửi Sở Y tế. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, phòng Y tế có văn bản hướng dẫn trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ hoàn thiện hồ sơ.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được biên bản thẩm định của phòng Y tế, Giám đốc Sở Y tế phải cấp giấy phép hoạt động cho trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và chuyển về Phòng Y tế để trả cho trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ. Trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy phép Sở Y tế phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

- **Bước 4:** Cơ sở căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Phòng Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại phòng Y tế của quận/ huyện

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động (theo mẫu)

+ Bản sao có chứng thực quyết định thành lập trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

+ Hợp đồng cho thuê địa điểm hoặc giấy cam kết đồng ý cho mượn của chủ địa điểm hoặc người quản lý nơi đặt trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

+ Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận chuyên môn của nhân sự làm việc tại trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

+ Quy chế hoạt động của trạm, điểm sơ cấp cứu.

+ Báo cáo nguồn tài chính để đảm bảo kinh phí hoạt động của trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d/ Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Y tế thuộc UBND cấp huyện;

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh.

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động sơ cấp cứu chữ thập đỏ hoặc văn bản từ chối.

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động (theo mẫu)

i/ Lệ phí: Không có

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Điều kiện hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ:

- Cơ sở vật chất:

+ Có địa điểm cố định, có phòng sơ cấp cứu diện tích tối thiểu là 10 m²;

+ Bảo đảm điều kiện về vệ sinh môi trường, quản lý chất thải, phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật;

+ Có đủ điện, nước phục vụ sơ cấp cứu;

+ Có biển báo, biểu tượng, cờ chữ thập đỏ;

+ Có số điện thoại liên lạc thường xuyên;

+ Có sổ ghi chép, phiếu sơ cấp cứu theo mẫu chung của Hội Chữ thập đỏ và sổ ghi chép được lưu trữ tại trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

- Trang thiết bị sơ cấp cứu:

+ Bộ nẹp cố định gãy xương;

+ Băng, băng, băng ga rô, gạc, cồn sát trùng;

- + Túi cứu thương;
- + Tủ đựng dụng cụ sơ cấp cứu;
- + Cáng cứu thương;
- + Xe cứu thương (nếu có).

- Nhân lực: Có tối thiểu 03 tình nguyện viên cấp II làm việc tại trạm, trong đó có 01 tình nguyện viên chuyên trách làm việc toàn thời gian tại trạm.

- Phạm vi hoạt động chuyên môn:

+ Được thực hiện các kỹ thuật sơ cấp cứu theo Danh mục quy định tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư 17/2014/TT-BYT;

+ Không được sử dụng thuốc trong sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

- Địa điểm đặt trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ:

Trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ phải được đặt tại địa điểm thuận tiện giao thông, nơi thường xuyên xảy ra tai nạn để kịp thời thực hiện các hoạt động sơ cấp cứu khi tai nạn xảy ra.

Điều kiện hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ:

- Điều kiện về tổ chức: là tổ chức có tư cách pháp nhân hoạt động trong lĩnh vực sơ cấp cứu chữ thập đỏ, được thành lập theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Cơ sở vật chất:

+ Có địa điểm cố định, có phòng sơ cấp cứu diện tích tối thiểu 6 m²;

+ Có biển báo, biểu tượng, cờ chữ thập đỏ;

+ Có số điện thoại liên lạc thường xuyên;

+ Có sổ ghi chép, phiếu sơ cấp cứu theo mẫu chung của Hội Chữ thập đỏ và sổ ghi chép được lưu trữ tại điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

- Trang, thiết bị sơ cấp cứu:

+ Bộ nẹp cô định gãy xương;

+ Băng, băng, băng ga rô, cồn sát trùng, gạc;

+ Túi cứu thương;

+ Cáng cứu thương.

- Nhân lực: có tối thiểu 02 tình nguyện viên cấp I làm việc tại điểm
- Điều kiện cho địa điểm đặt điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ:

Điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ phải được đặt tại địa điểm thuận tiện giao thông, nơi thường xuyên xảy ra tai nạn để kịp thời thực hiện các hoạt động sơ cấp cứu khi tai nạn xảy ra.

I/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật hoạt động chữ thập đỏ ngày 03 tháng 6 năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2009;

-Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 02 năm 2011;

- Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014.

PHỤ LỤC SỐ 2a. ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG CHO TRẠM, ĐIỂM SƠ CẤP CỨU CHỮ THẬP ĐỎ

Kính gửi:

Họ và tên:

.....

Ngày, tháng, năm sinh:

.....

Chỗ ở hiện nay:

1

Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Điện thoại: Email (nếu có):

Chức vụ:

2

Hình thức tổ chức:

3

Tôi xin gửi kèm theo đơn này bộ hồ sơ gồm các giấy tờ sau:

1. Bản sao chứng thực /bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu quyết định thành lập trạm, điểm sơ cấp cứu của Hội Chữ thập đỏ;
2. Tài liệu chứng minh trạm, điểm sơ cấp cứu đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, nhân sự phù hợp với phạm vi hoạt động sơ cấp cứu;
3. Giấy tờ liên quan đến địa điểm đặt trạm, điểm sơ cấp cứu hoặc giấy cam kết cho sử dụng địa điểm đặt trạm, điểm sơ cấp cứu của chủ sở hữu;
4. Bản sao chứng thực văn bằng chuyên môn (nếu có) và giấy chứng nhận đã qua huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu của người tham gia sơ cấp cứu;
5. Hồ sơ nhân sự của người làm việc tại trạm, điểm sơ cấp cứu;
6. Quy chế hoạt động của trạm, điểm sơ cấp cứu.

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp giấy phép hoạt động cho trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

XÁC NHẬN
CỦA HỘI CHỮ THẬP ĐỎ.....⁵
(Ký, đóng dấu)

⁴ , ngày tháng năm 20....
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú

¹ Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

² Ghi theo quyết định thành lập trạm, điểm chữ thập đỏ.

³ là trạm hoặc điểm sơ cấp cứu.

⁴ Địa danh tỉnh hoặc thành phố.

⁵ Hội chữ thập đỏ quyết định thành lập trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

18. Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ khi thay đổi địa điểm.**a/ Trình tự thực hiện:**

-Bước 1: Trạm, Điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ gửi 01 bộ hồ sơ đến phòng Y tế quận/ huyện;

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Phòng Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cơ sở bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, phòng Y tế phải thành lập tổ thẩm định để tổ chức thẩm định và có biên bản thẩm định gửi Sở Y tế. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, phòng Y tế có văn bản hướng dẫn trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ hoàn thiện hồ sơ.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được biên bản thẩm định của phòng Y tế, Giám đốc Sở Y tế phải cấp lại giấy phép hoạt động cho trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và chuyển về Phòng Y tế để trả cho trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ. Trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép Sở Y tế phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

-**Bước 4:** Trạm, Điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Phòng Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại phòng Y tế của quận/ huyện

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ (theo mẫu);

+ Báo cáo bằng văn bản của trạm, điểm sơ cấp cứu về việc thay đổi địa điểm (Kèm theo Hợp đồng thuê địa điểm hoặc cam kết đồng ý cho mượn của chủ địa điểm hoặc người quản lý nơi đặt trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d/ Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

+ Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Phòng Y tế thuộc UBND cấp huyện;

+ Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh.

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động sơ cấp cứu chữ thập đỏ hoặc văn bản từ chối.

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

-Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động (theo mẫu)

i/ Lệ phí: không có

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Trạm, điểm sơ cấp cứu phải đảm bảo các điều kiện hoạt động được quy định tại Điều 3 và Điều 4 của Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế:

Điều kiện hoạt động đối với trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ:

- Cơ sở vật chất:

+ Có địa điểm cố định, có phòng sơ cấp cứu diện tích tối thiểu là 10 m²;

+ Bảo đảm điều kiện về vệ sinh môi trường, quản lý chất thải, phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật;

+ Có đủ điện, nước phục vụ sơ cấp cứu;

+ Có biển báo, biểu tượng, cờ chữ thập đỏ;

+ Có số điện thoại liên lạc thường xuyên;

+ Có sổ ghi chép, phiếu sơ cấp cứu theo mẫu chung của Hội Chữ thập đỏ và sổ ghi chép được lưu trữ tại trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

- Trang thiết bị sơ cấp cứu:

+ Bộ nẹp cố định gãy xương;

+ Băng, băng, băng ga rô, gạc, cồn sát trùng;

+ Túi cứu thương;

+ Tủ đựng dụng cụ sơ cấp cứu;

+ Cáng cứu thương;

+ Xe cứu thương (nếu có).

- Nhân lực: Có tối thiểu 03 tình nguyện viên cấp II làm việc tại trạm, trong đó có 01 tình nguyện viên chuyên trách làm việc toàn thời gian tại trạm.

- Phạm vi hoạt động chuyên môn:

+ Được thực hiện các kỹ thuật sơ cấp cứu theo Danh mục quy định tại Phụ lục số 1 ban hành kèm theo Thông tư 17/2014/TT-BYT;

+ Không được sử dụng thuốc trong sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

- Địa điểm đặt trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ:

Trạm sơ cấp cứu chữ thập đỏ phải được đặt tại địa điểm thuận tiện giao thông, nơi thường xuyên xảy ra tai nạn để kịp thời thực hiện các hoạt động sơ cấp cứu khi tai nạn xảy ra.

Điều kiện hoạt động đối với điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ:

- Điều kiện về tổ chức: là tổ chức có tư cách pháp nhân hoạt động trong lĩnh vực sơ cấp cứu chữ thập đỏ, được thành lập theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Cơ sở vật chất:

+ Có địa điểm cố định, có phòng sơ cấp cứu diện tích tối thiểu 6 m²;

+ Có biển báo, biểu tượng, cờ chữ thập đỏ;

+ Có số điện thoại liên lạc thường xuyên;

+ Có sổ ghi chép, phiếu sơ cấp cứu theo mẫu chung của Hội Chữ thập đỏ và sổ ghi chép được lưu trữ tại điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

- Trang, thiết bị sơ cấp cứu:

+ Bộ nẹp cô định gãy xương;

+ Băng, băng, băng ga rô, cồn sát trùng, gạc;

+ Túi cứu thương;

+ Cáng cứu thương.

- Nhân lực: có tối thiểu 02 tình nguyện viên cấp I làm việc tại điểm

- Điều kiện cho địa điểm đặt điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ:

Điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ phải được đặt tại địa điểm thuận tiện giao thông, nơi thường xuyên xảy ra tai nạn để kịp thời thực hiện các hoạt động sơ cấp cứu khi tai nạn xảy ra.

I/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật hoạt động chữ thập đỏ ngày 03 tháng 6 năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2009;

- Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 02 năm 2011;

- Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014.

**PHỤ LỤC SỐ 2b. ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**CẤP LẠI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG CHO TRẠM, ĐIỂM SỞ CẤP CỨU CHỮ
THẬP ĐỎ**

Kính gửi:

Họ và tên:

.....

Ngày, tháng, năm sinh:

Chỗ ở hiện nay: ¹

Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Điện thoại: Email (nếu có):

Chức vụ:

²

.....

Hình thức tổ chức:

³

.....

Giấy phép hoạt động đã được cấp: số...../ ngày tháng nămnơi cấp

Lý do đề nghị cấp lại:

.....

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên là đúng, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp lại giấy phép hoạt động cho trạm, điểm sở cấp cứu chữ thập đỏ.

XÁC NHẬN
CỦA HỘI CHỮ THẬP ĐỎ.....⁵
(Ký, đóng dấu)

⁴, ngày tháng năm 20....
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

¹ Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

² Ghi theo quyết định thành lập trạm, điểm chữ thập đỏ.

³ Trạm hoặc điểm sơ cấp cứu.

⁴ Địa danh tỉnh hoặc thành phố.

⁵ Hội chữ thập đỏ quyết định thành lập trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

19. Thủ tục Cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ do mất, rách, hỏng.

a/ Trình tự thực hiện:

-Bước 1:Trạm, Điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ gửi 01 bộ hồ sơ đến Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh (Địa chỉ: Số 59, đường Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1), vào các ngày làm việc từ thứ hai đến thứ sáu (buổi sáng từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút, buổi chiều từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút) và buổi sáng thứ bảy (từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ 30 phút).

- **Bước 2:** Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Sở Y tế tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ có trong hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ thì cấp Phiếu tiếp nhận hồ sơ;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn cơ sở bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- **Bước 3:** Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động của trạm, điểm sơ cấp cứu, Sở Y tế phải cấp lại giấy phép hoạt động cho trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

-**Bước 4:** Trạm, Điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ căn cứ vào ngày hẹn trên Phiếu tiếp nhận đến nhận kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả - Sở Y tế.

b/ Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại Sở Y tế.

c/ Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đơn đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ (theo mẫu).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ

d/ Thời hạn giải quyết: 20 ngày kể từ ngày nhận được đơn đề nghị cấp lại Giấy phép hoạt động của trạm, điểm sơ cấp cứu.

đ/ Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức

e/ Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Sở Y tế

g/ Kết quả của việc thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép hoạt động sơ cấp cứu chữ thập đỏ hoặc văn bản từ chối.

h/ Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

-Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động (theo mẫu).

i/ Lệ phí: Không có

k/ Yêu cầu hoặc điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không có

l/ Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật hoạt động chữ thập đỏ ngày 03 tháng 6 năm 2008, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2009;

- Nghị định số 03/2011/NĐ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hoạt động chữ thập đỏ, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 02 năm 2011;

- Thông tư số 17/2014/TT-BYT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc cấp giấy phép hoạt động đối với trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ và việc huấn luyện sơ cấp cứu chữ thập đỏ, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 8 năm 2014.

**PHỤ LỤC SỐ 2b. ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

**CẤP LẠI GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG CHO TRẠM, ĐIỂM SƠ CẤP CỨU CHỮ
THẬP ĐỎ**

Kính gửi:

Họ và tên:

.....

Ngày, tháng, năm sinh:

Chỗ ở hiện nay: ¹

Giấy chứng minh nhân dân/Hộ chiếu số: Ngày cấp:.....Nơi cấp:

Điện thoại: Email (nếu có):

Chức vụ:

²

.....

Hình thức tổ chức:

³

.....

Giấy phép hoạt động đã được cấp: số...../ ngày tháng nămnơi cấp

.....

Lý do đề nghị cấp lại:

.....

Tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên là đúng, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Kính đề nghị Quý cơ quan xem xét và cấp lại giấy phép hoạt động cho trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

XÁC NHẬN
CỦA HỘI CHỮ THẬP ĐỎ.....⁵
(Ký, đóng dấu)

⁴, ngày tháng năm 20....
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

¹ Ghi rõ địa chỉ theo nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú.

² Ghi theo quyết định thành lập trạm, điểm chữ thập đỏ.

³ Trạm hoặc điểm sơ cấp cứu.

⁴ Địa danh tỉnh hoặc thành phố.

⁵ Hội chữ thập đỏ quyết định thành lập trạm, điểm sơ cấp cứu chữ thập đỏ.

(Xem tiếp Công báo số 97+98)